Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN - SỐ THỨ 2692 — NGÀY THỨ NĂM 11 MARS 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Hà-nội	Trong-kỳ và Trung-kỳ	Nam-kỳ và Cao-miên	Mandat-poste Pour l'étranger	Ngoại-quốc
Một năm	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các làng và Các công-sở	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	»
Sáu tháng	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	6 . 00
Ba tháng	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	3 . 00
Một tháng	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-Y-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN
TÉLÉPHONE N° 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE K 4849

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
Une seule insertion . . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel Par centimètre et par insertion . . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Công-nghệ ta làm thế nào mà chấn-hưng được?

Công nghệ ở nước ta bây giờ tuy còn thuộc vào thời-kỳ ấu-trĩ; nhưng ít lâu nay nhờ quí chính-phủ bảo-hộ hết lòng cổ-lệ, nào lập ra hội đấu-xảo, nào mở ra cuộc hội chợ, nào cấp mề-đay chương mỹ, phát văn-bằng tưởng lục cho các nhà nghề, làm đủ mọi phương-pháp để dắt lối đưa đường cho công-nghệ ta bước lên cái tiến-đồ thịnh-vượng; người mình cũng rất có tuệ-tâm xảo-thủ, khéo mô-phỏng, ham ganh đua, không kể nghề thêu, nghề khảm, nghề hàng lấm, nghề điện đồng vốn là những nghề đặc sắc của người mình, ngày nay tại tỉnh xảo hơn trước nhiều lắm, đến những nghề mới như nghề làm đồ sứ, nghề làm đồ gỗ, nghề dệt chiếu, nghề đan đen, nghề làm mũ nỉ, nghề làm giấy máy, nghề nặn, nghề sơn, nghề đồi mồi, nghề vàng bạc, đua nhau mà thi khéo ganh khôn Coi mấy kỳ đấu xảo và mấy kỳ hội chợ gần đây, công-nghệ của mình thực đã bước lên được một bước khá dài, cũng đã có thể chen vai thích cánh được với người mà mong thu hồi được một mối lợi-quyền rất lớn.

Nhưng khốn thay! Có công-nghệ lại còn cần phải có tư-bản, không tư-bản thì công-nghệ làm sao mà chấn-hưng. Đương cái đời tỏa cảng bế quan, công-nghệ xứ nào chỉ thông-dụng ở trong một xứ ấy. Các nhà làm nghề chỉ một người thợ cả, năm ba người thợ bạn, tiêu-thụ còn ít, chế-tạo cũng chẳng có bao nhiêu, mưu được cái tư-bản tầm thường, cũng có thể kinh-doanh công nghệ được. Đến đời này là đời vạn quốc giao-thông, thương phụ khắp hoàn-cầu, thương-thuyền suốt năm bể năm châu; nước nào có một cái công-nghệ gì khéo thì tiêu-thụ đi khắp thế-giới, chế-tạo bao nhiêu cũng chẳng lo thừa; và lại cuộc công-chiến đương vào hồi cạnh tranh kịch-liệt, giá bán có rẻ thì mới đắt được mối hàng, kinh doanh công nghệ ở đời này phải có cái khí-nghệ tiện lợi, cái nguyên-liệu sung-dụ cái nhân-công dồi-dật hơn người ta, thì cái chế tạo phẩm của mình mới được nhiều hơn người ta, thành bản mới được nhẹ hơn người ta, giá bán mới được rẻ mà tiêu thụ mới được rộng hơn người ta mới mong quyết thắng ở trong trường công chiến được.

Ở các nước Âu Mỹ, phàm thuộc về công-nghệ, cái tư bản kinh doanh kể có hàng trăm hàng triệu, hoặc do các nhà đại-tư-bản xuất tiền ra mà mua lấy cái quyền chuyên lợi của những nhà phát minh, hoặc hợp lực hợp tài, lập thành ra công-ty hội xã, trong nước lại có những công-nghệ ngân-hàng sáng lập, tùy thời tùy việc mà bổ trợ cho, nên nghề gì cũng một ngày một lớn lao, một ngày một thịnh vượng được; cái cơ giàu thịnh ở các nước Âu Mỹ phần nhiều bởi công nghệ mà nên.

Nay xét đến công nghệ xứ mình, quả nghề gì cũng chưa có đủ tư-bản mà khoáng-trương được, đăng cáo-bạch lên các báo, gửi mẫu hàng đi các nơi, mà giá có một cái đơn mua hàng ở đâu gửi tới, chừng năm bảy ngàn đồng cũng không đủ hàng mà bán, không đủ thợ mà làm, quanh-quẩn vẫn là cái lối công nghệ nhỏ mọn đời xưa, có hàng chợ không có hàng năm, có của ăn không có của để, thành ra chế-tạo vẫn không được nhiều tiêu thụ vẫn không được rộng, mà công nghệ của mình vẫn hãm vào cái cảnh-tượng tiêu đầu khốn khó, còn mong gì ra xông-pha được ở trong trường công chiến mà tranh được cái mối lợi quyền về công nghệ cùng khách năm châu.

Ôi! công-nghệ với nông-nghiệp vốn là hai nghề căn-bản của loài người; từ xưa đến nay dù phương đông dù phương tây, nói đến việc kinh-tế cũng đều lấy làm nghề sinh lợi thứ nhất, nghề công cũng trọng chẳng kém gì nghề nông. Từ khi phong-hội mở mang, giao thông rộng-rãi, cái cơ mất lỗ tai người ta kiến văn càng rộng, thì cái trình độ sinh-hoạt của người ta lại càng ngày càng cao, sự nhu-yếu của người ta cũng nhân thế mà cung-cấp càng không biết thế nào là vừa là đủ; công-nghệ ở đời nay thật là cái nghề rất trọng mà rất lợi; không có một nước nào đứng trong thế-giới, bỏ cái nghề ấy mà có thể tìm được cái diệu-thuật, gây nên nước thịnh dân giàu. Đến cái địa-vị nước ta bây giờ thì công-nghệ lại càng có lợi mà càng nên trọng lắm nữa. Thông tỉnh trong một năm đồ ăn thức dùng ở trong nước mười cái đến chín cái thâu-nhập từ ngoại dương. Người các nước hoặc vì nguyên-liệu không sẵn, nhân-công không kẻ mà phải dùng năm ba thứ hóa-vật của nước ngoài, thì tất phải lo làm sao kiếm ra được cái gì là cái nguyên-liệu mình sẵn hơn, nhân công mình khéo hơn mà chế tạo ra thật nhiều để thâu-xuất các nước ngoài mà thủ-thường lại, công-nghệ nước mình, cứ cái hiện-tình mà nói thật chưa có một cái gì gọi được là cái bàng đại-tôn xuất cảng để thủ thường được với những cái ta phải ngưỡng cấp về ngoại-hóa, mỗi năm tiền của trong nước ngoại tiết không biết là bao nhiêu. Ấy công-nghệ ở nước ta bây giờ cần phải chấn-hưng như thế; mà như trên kia đã nói, công-nghệ mình cũng không phải không có cách chấn hưng; chỉ vì không đủ tư-bản kinh-doanh mà đến nỗi công-nghệ không làm sao chấn-hưng, nước không làm sao giàu, dân không làm sao thịnh. Các nhà đại tư bản ta nên hợp sức với các nhà công-nghệ, kẻ có nghệ, người có vốn, đồng tâm đồng đức mà gia công chấn hưng công-nghệ của nước nhà, thật là mong các cái tiền-đồ kinh tế của quốc-dân ta sau này lắm.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 5 Mars 1926

Các báo với việc lập tòa nội các

Các viên phóng-sự báo-quán ở Genève có nói các đại-biểu liệt-cường đều lo rằng nếu nước Pháp không cử một viên chính-phái bộ có quyền lực phân minh đến Genève thì có điều hại cho cuộc đại hội-đồng hội Vạn-quốc, vì M. Briand bỏ Genève trở về gây nên một tình-thế rất nguy hiểm, tòa nội các Briand bị đổ thắng những là một việc khó khăn cho nước Pháp, mà lại là một việc khó khăn cho đường quốc-tế nữa.

Báo *Œuvre* nói ông Herriot không sao lập tòa nội-các được, và việc muốn lập một tòa nội-các về tả đảng liên hiệp đoàn cả không sao được. Báo ấy nói giá thử điều đình với tả đảng, và trung mong tả phái mà M. De Monzie hay là M Caillaux chủ trương tòa nội-các thì có cơ được.

Báo *Quotidien* thì nói nay cần lập một tòa nội-các phản-minh, là một tòa nội-các Poincaré hay là một tòa nội-các Herriot, chứ không thể lần lộn được.

Báo *Homme libre* nói một tòa nội-các Briand, mà M De Monzie hay M. Malvy giữ bộ tài-chính thì có cơ được.

Nhiều báo nói M. Caillaux có thể lập tòa nội các được.

Hội-đồng chính trị của đảng xã-hội có khuyên các đảng về tả đục nên đồng lao công tác với nhau để lập một tòa nội-các thuần về tả-đảng liên hiệp đoàn.

Báo *Journal* nói trước khi quyết-nghị về sổ chi thu, thì không thể giải-tán nghị-viện được.

M. Doumergue trở về Paris buổi sáng, và đã bắt đầu bàn về việc lập tòa nội-các. Ngài đã tiếp kiến MM. Briand, de Selves, và Herriot.

Nhiều người nói M. Briand sẽ lập tòa nội-các, mà trong tòa nội-các có nhiều quan thượng-thư về tòa nội-các cũ, bộ tài-chính thì sẽ do M. Caillaux lấy M. Raoul Péret chủ-trương.

Chánh đoàn xã-hội cấp tiền bồ về quyết nghị một khoản cam đoan không chỉ tán thành cho các tòa nội-các mà tán thành với cái chính sách ngoại-giao được quốc dân hoan nghênh ngày 11 mai.

Việc ở Maroc

Ngày hôm chủ nhật người Tây-ban-nha chiếm được núi Bouzzitt-ung, là một nơi rất quan-trọng về việc dụng-binh, vì lấy được nơi ấy, thì Tétouan không sợ quân Riffains hãm đại bác vào nữa.

Quân Riffains không đánh châu M' Tiou nữa.

Việc nước Anh

Các hội Trades-Unions hội nghị có bàn đặt hai cuộc đầu phiếu một cuộc về tổng hạt để hỏi ý kiến về việc đình-công, một cuộc về toàn quốc-dân để hỏi ý kiến về việc bãi các hợp-đồng của chủ với thợ.

Ngày hôm qua sở vô-tuyến điện-tử ở Anh đến Hoa-kỳ để mở cho công chúng dùng.

Tại hội Vạn-quốc

Tại Genève các đại biểu đã họp kỳ hội-đồng dự-bị M. Briand có phàn tranh mọi lẽ rằng nước Pháp vẫn một mực giữ mọi lời cam đoan ở Locarno và vẫn mở rộng thêm hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc, thì ngài nhưng lại rằng nếu đại sứ ung thuận, thì ngài xin cho nước Tây-ban-nha, nước Ba-lan, và nước Brésil được một chân hội viên thường trực.

(*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Ngày 5 Mars 1926

Một cuộc hội-nghị ở Thiên-tân

Ngô-bội-Phu và Trương-tác-Lâm đã thực hành cái kế-hoạch họp tác, mới rồi có khai một cuộc hội nghị kì một ở Thiên-tân. Cuộc hội nghị ấy có bốn việc sau này: Một là cho Tào Côn được từ chức, để Vương-sĩ-Trân lên làm đại tổng-thống; hai là lấy tỉnh Sơn-đông cho thuộc hẳn về quyền Trương-tác-Lương, Trực-lệ về quyền Lý-thích-Lâm, Hà-nam về quyền Ngân-văn-Ngọc; ba là khuyên Nhạc-duy-Tuấn phải rút quân về Thiểm-tây; bốn là đón Ngô bội-Phu vào Bắc-kinh.

Thái độ Phùng-ngọc-Tường

Phùng-ngọc-Tường vẫn từ chối không chịu nhận chức tổng-tư-lệnh đi đánh Ngô-bội-Phu. Phùng nói đang còn chưa ra vội, chỉ xin lấy cái tỉnh bé bạn mà đóng ngoài Bắc nào giáp Đoàn-kỳ-Thụy mà thôi. Người ta nói Phùng còn đợi xem quốc dân quân có cơ tất thắng được thì bấy giờ Phùng mới lại ra.

Hội kỷ-niệm Tôn-Văn

Chính-phủ Quảng đông đã trù nghĩ đặt một đại-hội để kỷ niệm công đức Tôn-văn. Hội ấy chưa định sẽ bắn vào ngày nào.

Sự phòng giữ ở Thiên-tân

Hai chiếc tàu binh của Pháp-thiên qua lại ở cửa Đại-cô, quốc dân-quân bèn đặt bảy cỗ súng lớn để phòng giữ, và tuyên bố rằng hễ có tàu nào, nếu đem đi qua cửa bể ấy mà không có hiệu đèn cho sáng rõ là bắn liền.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 8 Mars 1926

Chiến-sự ở Thiên-tân

Ở chung quanh Thiên-tân lại đánh nhau, 2.000 quân Phùng-thiên đặt nhiều lần bị ở Bách-đăng và đánh nhau với quốc-dân-quân. Quốc dân-quân gửi sức đánh đuổi quân ấy ra ngoài bể.

Trương-tác-Lâm có thư khuyên giải với Phùng-ngọc-Tường, lời lẽ rất là kịch liệt, Trương gọi Phùng là kẻ thất phu hạn, ăn gian nói dối, giết người lấy của, Phùng chiếm được năm sáu ở cùng thất nhà Thanh đáng giá 500 triệu dollars, và truyền bá chủ-nghĩa cộng-sản, chẳng một lý giao-ước bán Mông-cổ và Mãn-châu cho chính-phủ Xô-viết nước Nga.

Trung hoa với nước Nga

Có lệnh ở Moscou gửi đến Cáp-nhĩ-tân khuyên các viên chức Nga về đường Đông thiết-lộ chớ có gây việc lôi thôi với người Trung-hoa.

Hội-đồng Trung-Nga điều-đình mọi việc lôi thôi xảy ra trước đây, không họp nữa, vì hội-đồng không làm nên công truyện gì cả.

Trương-tác-Lâm định điều-đình với chính-phủ Xô-viết để sửa đổi lại các hiệp-ước năm 1922, về việc quản-lý Đông thiết-lộ.

(*Indopacifi*)

CÁI VẤN ĐỀ NHÀN MĂN Ở NHẬT-BẢN

Nhân-số ở Nhật-bản một ngày một tăng. Thực thế, nước Nhật bị hết nạn ấy nạn khác luôn luôn, mà dân số mỗi năm vẫn tăng lên bảy mươi nhăm vạn người.

Dân số Nhật-bản về năm 1926 cộng được 84 triệu người.

Nếu cứ tăng như thế mãi, thì đến năm 1946, dân số ở Nhật cộng tới 100 triệu.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin nhờ quý báo làm ơn chỉ cho tôi một việc như sau này:

Nhiều khi tôi tới tăng viên vấn về tiền lại cho vợ chồng ông P. hội mượn, những thư tôi viết hỏi vay nợ bằng có thơ một cái *reçu* làm tin. Khi mang tiền lại giả thì vợ chồng ông P. lại giả tôi những *reçu* hay *bon* (giấy bằng tay) tôi viết vay. Bây giờ vì sự bất bình với nhau, vợ chồng ông P. muốn kiện tôi bằng những thư tôi viết hỏi vay rằng chưa giả nợ, chứ những *bon* và *reçu* tôi viết thì vợ chồng ông P. đã giả tôi rồi.

Vậy quý báo làm ơn bảo cho tôi biết rằng vợ chồng ông P. có thể kiện tôi là nợ bằng những cái thư nói trên ấy được không? Có thể cho người lại nhà tôi hỏi tôi, hay gặp tôi ngoài đường không?

LỜI ĐÁP. — Những giấy hỏi vay ấy có thể là những mối chứng được, chứ không phải là thực chứng, vì rằng khi lấy tiền tất có giấy biên lại thì tất là tiền vay ấy đã trả rồi. Nói tóm lại thì không có giấy biên lại khó lòng kiện được. Ph. h-L.

Xuân thủ đàm ân

(Tiếp theo)

Các viên hương-hội và tổng-lý có tân sau này đều được thưởng hàm võ dịp xuân-thủ năm nay.

TỈNH VĨNH-YÊN

Hàn lâm viện điển bộ (8 2)

M. Đặng-hữu Đệ, chánh hương hội Đại-từ phủ Vĩnh-tường.

Chánh cửu-phẩm văn-giai (9 1)

MM. Ng-thế-Đức, chánh hương hội làng Hương-canh, huyện Bình-xuyên; Trần-văn Rân, chánh-tổng Phương-nha huyện Yên-lạc; Ng-văn-Mão, lý-trưởng làng Tứ-hạ huyện Yên-lạc.

Tùng cửu-phẩm văn-giai (9 2)

MM. Trần-trinh-Ngâu, tổng-sư trường Hội-hợ; Trần-văn Tuất, tổng-sư trường Bình-hoa; Bùi-huy Giáo tổng-sư trường Đồng-lương; Ng-huy-Quang, tổng sư trường Quang-ngoại; Võ-xuân-Tảo, tổng-sư trường Quang-khai; Võ-huy Hâu, chánh hương-hội làng Thanh-đích; Trần-thế-Diêu, chánh hương hội làng Man-đô; Tạ-xuân-Quỳnh, chánh hương-hội làng Bình-xá; Trịnh-quang-Thuận, chánh hương hội làng Phú-thị; Ng-văn-Bân, chánh hương-hội làng Phú-hậu; Võ-văn-Nhuận, chánh hương-hội làng Lai-châu; Ng-kim-Qui, thư-ký làng Lai-châu; Ngô-văn-Trọng, chánh-tổng Nhật-chiêu; Trần-v-Chế, chánh-tổng Quất-lưu; Bạch-lữ Phúc, phó-tổng Nhất-chiêu; Lưu-văn-Minh, chánh-tổng Liên-đức; Lê-quang-Tuyển, phó-tổng Yên-xa; Dương-v-Tuế, lý-trưởng làng Vân-đại; Trần-v-Hoàn, lý-trưởng làng Trung-an; Ng-v-Xuân, lý-trưởng làng Phú-phong; Phạm-văn-Phác, lý-trưởng làng Lạc-y.

Tùng bát-phẩm văn-giai (8-2)

M. Phạm-huy-Ái, thông-dịch trạm Hương-canh.

TỈNH NAM-ĐỊNH

Hàn lâm viện biên-tu

M. Ng-xuân-Phương, hàn-lâm viện kiểm-thảo nghị viên quán làng Hoành-bồ phủ Xuân-trường.

Tùng bát-phẩm văn-giai (8-2)

MM. Vũ-đình-Cân, chánh-tổng Hiển-khanh, huyện Vụ-bản, Ng-huy-Sâu, chánh-tổng Quế-bất huyện Hải-hậu; Đinh-văn-Diệu, chánh-tổng An-trung, phủ Nghĩa-hưng; Trịnh-văn-Huyên, chánh-tổng Ninh-cường, huyện Trực-ninh; Nguyễn-đình-Oanh, chánh-tổng Đông-phú, huyện Mỹ-lộc.

Chánh cửu-phẩm văn-giai (9 1)

MM. Nghiêm-Tích, ký lục phụ tá tại tòa sứ Nam-định, quán làng Tả-thanh-oai, huyện Thanh-trì, tỉnh Hà-đông; Ng-văn Xương, ký-lục phụ-tá tại tòa sứ Nam-định, quán làng Bạch-sơn, huyện Vụ-bản; Trần-văn-Tích, ký-lục phụ-tá tại tòa sứ Nam-định, quán làng Vị-xuyên, huyện Mỹ-lộc; Võ-thạch-Diên, tổng-sư tại làng Vị-phan, phủ Nghĩa-hưng; Lê-văn Giai chánh-tổng Cao-đài, huyện Mỹ-lộc; Phùng-gia-Huệ, thiên-hộ phố Nam-long, quản làng Ô-mễ, huyện Vũ-tiên, tỉnh Thái-bình; Ng-v-Khuê, lý-trưởng làng Quan-phương hạ, huyện Hải hậu; Trịnh-duy-Cân, chánh-tổng D.-xá, huyện Nam-trực; Đặng-như-Ý, chánh-tổng Phú-lao, huyện Vụ-bản.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	23 độ
15 giờ	24 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ		11 $ 20
— nhì,	—	10 50
— ba;	—	9 50
Thóc hạng nhất,	—	6 40
Bạp ngô	—	6 15

Giá bạc. — Kể từ ngày 10 Mars 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1 $ 90.

Thị giá quốc trái.

Ngày 6 Mars 1926.

3 %, vĩnh viễn 47 f. 10
5 %, 1915-1916 55 f. 00

Ngày 8 Mars 1926

3 %, vĩnh viễn 48 f. 50
5 %, 1915-1916 56 f. 50

Việc đặt đường sắt ở Quảng-yên lên Vĩnh-bảo. — Ngày 5 mars vừa rồi, đã bắt đầu đặt khúc đường sắt từ Đông-hà đến Đông-hới ở sau đường xe lên Vinh — Đồng hà hiện đương làm. Có hiện diện các viên chức sau này. MM. Gayet Larroche kỹ sư, chánh đường xe lên Tourane Đông-hới, Cesmat chánh kỹ sư đạo-lộ Labbé kỹ sư; Renaud chánh kỹ sư về việc làm đường xe lên và đặt đường xe lên; Esquer phó kỹ sư nhuyên môn về việc đặt đường xe lên, Amiech chánh đạo đường Tourane Đông-hà.

Thi bằng Sơ-học yếu lược. — Nay mai đã đến kỳ thi bằng Sơ-học yếu lược (Certificat d'études élémentaires).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cung HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Các học trò muốn ứng-thi phải làm đơn bằng giấy tín chỉ và phải dán một tờ giấy khai sinh.

Học-trò các trường công hay trường tư thì phải đem nộp các ông đốc, còn học-trò học ở nhà thì phải đưa đơn cho các phủ trường.

Muốn được vào phòng thi, thì lúc gọi tên các thí sinh phải đưa trình cái thẻ căn cước có dấu ảnh của mình.

Ngày nào thi và thi tại đâu thì sẽ có nghị-định quan Đốc-lý định sau.

Tòa án đại-hình. — Hôm nay tòa án đại-hình xử việc sau này :

Ở đại-lý Đồng-văn thuộc về tỉnh Hà-giang có một làng gọi là Chang-chay. Làng ấy chỉ có hai họ là họ Hèo-y và họ Giai, họ nào cũng gần có cả. Làng ấy sẽ cũng ở một nhà mà người nào cũng có tính ôn hòa. Trong cả một năm trời làng ấy bị bọn gian phỉ người giống Mèo đến ăn cướp 3 lần. Chế ý bọn ấy đến ăn cướp những gì là lấy của cải mà thôi lại còn làm cho dân sự ở đấy sợ hãi bỏ đi nơi khác để chúng chiếm lấy đất cát và hoa màu. Đến lần nào chúng đến ăn cướp cũng để lời cho dân làng ấy chạy trốn, nhưng nếu người nào ra chống cự thì chúng lấy súng bắn. Lần ăn cướp đầu tiên vào đêm hôm 7 tháng 5 năm 1924 có nhiều nhà mất hết đồ đạc. Lần thứ nhì vào đêm hôm 11 rạng 12 tháng 12 năm 1924 chúng giết chết mất bốn nhân mạng, ba người đàn ông bị bắn và 1 người đàn bà bị đánh. Lần cuối cùng vào đêm hôm 7 rạng ngày 8 tháng giêng năm 1925 chúng bắn phải hai người bị thương nặng. Lần nào chúng lấy tiền của và đồ đạc cũng đốt nhà rồi mới đi.

Vì những người khổ chủ nhẹn được mặt mặt vài đứa nên tra xét mới bắt được lũ tên Ta-mi-Yé tức Tao-lao-Ta, Sioung-chu-Yé tức Sioung-Ta tức Lao-Lou, Lou-lao-Ta, Cou-lao-Lou, và Tsiang-mi-Yé, với thì những tên bị bắt ấy đều thú nhận và hiện khám nhà lấy được tang vật ăn cướp. Theo như những lời thú cung của chúng thì tên Tay-mi-Yé là đầu đảng và lần nào trước khi đi ăn cướp cũng họp ở nhà tên ấy bàn bạc và ăn uống.

Hiện nay chỉ còn tên Sioung-chu-Yé là còn sống, còn những tên kia đều chết cả trong khi giam cứu, vậy những tên chết ấy thôi không truy cứu nữa.

Tên Sioung-chu-Yé trước chưa can án bao giờ.

Việc này thì cả có ba người làm chứng Sung trong ba người ấy một người đã chết rồi, một người hiện đương ốm và một người nữa lên xứ quá kỳ không đến được. Tòa án đại-hình xét vì lên Sioung-chu-Yé đã thú nhận nên cứ theo giấy khai của chúng mà xử.

Tòa xét xong, tuyên án phạt Sioung-chu-Yé khổ sai chung thân.

Ngày mai tòa án đại-hình xử đến việc Hoàng-văn-Sun can việc đốt nhà ở Sơn-la.

Năm mới lấy may. — Ai mua đồi trướng hiệu Giệ-long sẽ được thưởng một cái tranh thêu giá 18 $ 00.

Bắt đầu từ 1er Mars đến 31 Mai 1926.

5.580

Ngạch Nông-chính. — Các thể lệ trong nghị định ngày 8 avril 1925 sửa đổi lại ngạch Nông chính ở Đông-dương nay bổ khuyết như sau này :

Điều thứ 17...

Các cựu học sinh có bằng tốt nghiệp trường Canh-nông thuộc địa tại Tun's, trường Canh-nông Versailles mà lại có thêm bằng Cao-đẳng Canh-nông thuộc địa hoặc là đã tập sự được 18 tháng trong một sở Canh nông ở thuộc địa thì hạn cho đến ngày 1er avril 1926 có thể đặc cách bổ làm phó ký-sư tập sự.

M. Trần-văn-Mậu có bằng tốt nghiệp trường Canh-nông thuộc địa tại Tunis tả sự chuyên môn thượng ngạch Nông-chính nay được bổ phó ký sư tập sự và tùy thuộc quan Thống-đốc Nam-kỳ bổ dụng.

Một nhà bưu điện mới. — Trạm gửi thư Văn-khê (Phú-thọ) nay đổi làm nhà bưu điện thứ hạng kể từ ngày 16 mars trở đi và nhận gửi các bưu kiện (colis postaux) nặng cho đến 10 kilos là cùng.

Cuộc đánh số lấy đồ. — Tên Bốc-lý Harcel có mở cuộc đánh số lấy đồ (Tombola) để quyên góp giúp xã Hanvinh là con quê chàng Phó Hanoi ở qui quốc. Tất cả có 50 lộ được trúng giải, giá đáng là 10 000 $ 00. Giá bán mỗi vé : 1 $ 00. Đến ngày 1er Mai này thì mở số. Có bán vé tại bản quán. Ở xa xin đính thêm tiền cước gửi *recommandé*.

Từ hôm nay đến cuối tháng ba tây này, các đồ giải thưởng hãy tại tòa Bốc lý. Từ 1er Avril trở đi thì các đồ đó đem bày tại nhà Grands Magasins Réunis.

Ngạch công-chính. — Đạo nghị định ngày 29 janvier 1926 thăng bổ M. Dương-ngọc-Anh Đông-pháp Lục-lộ cán sự tập sự (Agent voyer indochinois) lên hàng tư thì nay rõ chính là hàng ba.

Muốn bán một cái xe ô-tô hiệu Mathis, 10 mã-lực, lối torpédo, bốn chỗ ngồi, mới đi ít, còn mới nguyên, đang trước đăng sau đều có mốc để cho khỏi sóc. Nhiều đồ phụ-tùng. Bán một nghìn đồng. Hỏi tại số nhà 59, phố Maréchal Joffre, Hanoi. 5592

MỘT DỊP TỐT

Muốn bán một cái xe ô-tô « Fiat » 12-15 mã lực, 7 chỗ ngồi, mới dùng có sáu tháng các đồ dùng đủ cả.

Hỏi tại ông luật-sư Mandrette 71, phố Gambetta, Hanoi 5.588

Cuộc số số **trẻ con Tây lại** nhất-định đến ngày **15 Avril sau** thì mở.

Đừng nên quên **một đồng bạc** mà có thể được tới **ba ngàn.** 5590

HAI NHÀ CHO THUÊ MỘT TỪ 1er AVRIL 1926 TRỞ ĐI.

1° Số 66 bis và 38 phố hàng Trống, hiện đang làm nhà Khách-sạn tây, vườn rộng, cho ra hai phố, bắt chương 21 Mars 1926;

2° Số 7 đường liên Bưởi, xế cửa trường Bảo-hộ, vườn rộng, trồng ra Hồ-Tây. Trong hai cái nhà ấy, sẽ cho thuê một còn một cái để ở.

Hỏi tại bản-quán

Mấy điệp mong mỏi đã nên. — Cô đường xe lửa nhà nước nay mai sắp hạ giá thì chắc hẳn hà con ta ai cũng mừng lòng. Tiện đây ta cũng nên nhắc hà con mấy điều cần thiết mà trong lúc này đã một đôi khi nói đến.

Trong mấy tháng nay, sở xe lửa mới thừa tại bản Pháp được mượn chiếc tàu máy một mà đặt toàn thau luyện nên cái nạn máy bỏ cùng bụi đầy đầu không thấy ai kêu ca nữa. Về tàu chở hàng hóa cũng mới sang thêm một trăm toa để cho hạng, nên việc thương mại cũng vì đó mà tiện lợi được nhiều. Ta lại mới được tin rằng theo như lệ mới thì hàng nhiều hàng hóa gửi chậm (Petite vitesse) đều đã riêng cho các chuyến xe chở hàng đi, chứ không được chở với các chuyến hành khách vì sợ khuân lên xe xuống mất nhiều thì giờ, nên chỉ hãy liệu nay ta đi đã không thấy những sự bực mình. Còn như việc đặt đèn máy tại các toa hạng thứ hai hiện nay sở xe lửa đương làm rất lắm, hỏi thế mà ta đã thấy các chuyến xe tốt sang Bắc lập-tức nhấp nhánh như sao cả.

Trong các chuyến xe lửa đi xa thì nghe đâu sở xe lửa có nỗi thêm mỗi chuyến một toa buồng hàn sơn tây, giá cả đã có bảng yết cho người lãnh trung.

Hội thể-thao « Sporting Club ». — Trong một số báo trước đã đăng tin rằng hội thể-thao « *Sporting Club* » sẽ tổ chức một cuộc đấu lấy giải quán quân Trung-kỳ.

Hiện nay đã nhiều người ưa dự một tí. Lỡ ra bạn gửi giấy xin dự cuộc định đến hôm 8 tròn rồi là hết; nhưng vì các nhà bình nhiều người chưa xuất được phép quan trên đã dự cuộc, nên Hội lại hoãn đến ngày 15, này mới hết hạn gửi giấy xin dự cuộc; để cho cả đôi các nhà bình dự nữa cho vui.

CÁC QUÝ-KHÁCH !!!

Trong tuần lễ này :

Từ thứ tư 10 đến thứ ba 16 mars 1926

nên đến rạp

CINÉMA PALACE

Xem phim ảnh :

MONSIEUR BEAUCAIRE

RODOLPHE VALENTINO

đóng trò rất khéo — Mà đồ được bản hạnh, các quý-khách người khen trong những tích chuyện :

LE CHEIK và LES AIGLES SANGLANTES

chiếm vẫn tốt ở tại bản rạp

« Ta chẳng cần phải đến những người, mà có quyền cao, chức trọng, danh-giá, sinh đẹp, mới là người mà ta đáng yêu quý ».

« Người ta làm thường, dữ hạnh, thực thà, mà có lòng yêu ta, thì cũng là thứ người mà ta đáng yêu mến lắm ».

Ấy là những câu chuyện của một vị có-nương chán nói với một quan quản-công, muốn gỡ người trăm năm.

MONSIEUR BEAUCAIRE là một tích chuyện rất hay — đáo kép đẹp — Mô-mông vô học rất đẹp — Bài trí rất công phu.

3.008

Quan Bốc-lo Si-co-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, tê, đau mắt, các chứng sài trắc-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gió, số nhà 33, Hanoi, ông nói 314.

Quan Bốc-lo có cả nhà cho người đi, người ăn đều phải, ai cần lại hỏi.

6021

Tại tuyên chuyển trong ngạch công chính. — M. Doãn-văn-Tinh tham tá hạng năm tại ga Hanoi, nay đổi đi kiểm sát các đường xe lửa. M. Nguyễn-văn-Bảo thư ký hạng nhì và M. Nguyễn-văn-Toàn thư ký hạng tư đều đổi vào thay M. Doãn-văn-Tinh.

Nguyễn-xuân-Mai thư-ký thượng hạng hàng nhất *chef de gare* Thị cầu nay đổi đi Lạng-sơn. M. Trần-duy-Toàn thư ký hạng tư *chef de gare* Bắc-lệ nay đổi đi Tai-cầu, M. Trịnh-trọng-Phúc thư ký thượng hạng hàng tư *chef de gare* Lạng-sơn nay đổi đi Bắc-lệ, M. Ngô-nhật-Tân thư ký hạng nhì *chef de gare* Văn-điển nay đổi đi Bắc-ninh, M. Phạm-văn-Lương thư ký hạng tư *chef de gare* Phủ-từ-sơn nay đổi đi Văn-điển, M. Trần-đức-Sinh thư ký hạng tư *chef de gare* Bắc-ninh nay đổi đi Phả-lại-sơn.

Việt Nam bảo-anh hội. — Đến ngày thứ năm, là ngày 11 tháng ba tây tức là ngày 27 tháng giêng ta, hồi 4 giờ chiều, Bà Léon Tuyn-quyền Varenne sẽ đến thăm nhà hội Bảo-anh ở phố Giám, tây Ban tri-sự hội Bảo-anh có lời mời các quý ông quý-bà hội viên, hội chủ thì giờ qui báu, lại nhà hội ngày giờ ấy để nghênh-tiếp bà lớn Toàn-quyền cho đông, để được có vẻ long trọng hơn.

V. N. B. A. H. lại cáo

Au CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

CHƯƠNG TRÌNH

Từ thứ tư 10 đến ngày thứ sáu 12 Mars 1926

THỜI SỰ PATHÉ

TRUYỆN NGƯỜI ĐÀ BÁN MẤT ÓC

Pathéu lưu tiểu-thuyết 14 hồi

Hồi thứ nhất, chia làm hai phần

MỘT TỰ ĐỘP - ĐỒNG KỲ DỊ

Hồi thứ hai, chia làm hai phần

SỰ TẬN-TÂM CỦA DONALD

Hồi thứ ba, chia làm hai phần

MỘT CÁI KỊCH TRẺN KHÔNG

BA NGƯỜI CÒ - ĐỒNG

Phiêu-lưu hài-kịch. Hai phần

Thứ năm và chủ-nhật hồi 17 giờ 30 giảm giá 3.009

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phèo.

L'ALUN de CHROME dùng để *de.*

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đánh thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et *VANILLINE* dùng cho các hàng bánh và kem quán.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thơ đã ngồi đầu tại Bắc-đầu bội-tinh Nguyên chuyên rẽ ngoại khoa tại bệnh-viện Tenis, Fes, Rabat, Casablanca Fort-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hà-sinh, chữa mắt nẻ các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ thăm bệnh : Buổi sáng 9 giờ đến 11 giờ — Buổi chiều — đến 19 —

KHÁM BỆNH : GIÁ 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG : GIÁ 1 $ 00

Phòng thăm bệnh tại HƯƠNG GIA-LONG, số 61 ĐẠI LỘ số 236

3023

Mấy việc trộm cắp. — Trương-thị-Phú 30 tuổi, Ng-thị-Chè 32 tuổi ở Thanh giám, ăn cắp tiền : Phạm-t'i-Giêu 23 tuổi quán làng Lưu-xá huyện Đan-phượng (Hà-đông). Phạm-thị-Sêu 25 tuổi cũng ở làng ấy ăn cắp 14 đồng bạc và các quần áo của M. Ng-văn-Cau ở phố Thuốc Bắc; Ng-thị-Bài 25 tuổi ở Giai-phu (Hà đông) ăn tiền trước của M. Bông ở phố Miribel; Dương-v-Boài 39 tuổi ở Sơn-tây ăn cắp đồng, Ng-t'i Thạch 25 tuổi quán ở Chương-mỹ (Hà-đông) và Ng-văn-Diêu 27 tuổi quán ở Gia-thạch (Hà-đông) bắt trẻ con đến phải bắt giam để xét hỏi.

Hoàng-văn-Xuân 18 tuổi quán làng Thổ khối (Bắc-ninh) bị kiện là ăn cắp áo sa-tanh giá 28 đồng của M. Phạm-v-Hân ở phố hàng Long số 103 đã phải bắt giam để xét hỏi.

Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi, sẽ Mật-thám đã cho xét hỏi về vụ M. Vũ huy Quang ở hàng Bông mất trộm trâu bò.

Ng-như-Roanh làm bồi cho hiệu cafe restaurant de la Colonisle ở số 1 trong tỉnh bị thua cây hòm của Mme Mallet là chủ hiệu ấy lấy mất 80$00 và đồ vật.

Đêm hôm mồng 8 sang ngày mồng 9, kẻ trộm trèo tường vào nhà Denis Frères ở đường Bờ hồ lấy mất 120 đồng.

Đính người. — Lê-quý-Thanh, làm thư-ký ở sau Yên-bay cần công-ty Bạch-thái ở số 7 đường Marée qui Joffre thưa tên Cự đi khám về cũng làm ở công-ty Bạch-thái ở Tuyên-quang vì đã đính minh.

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3002

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Giá thóc gạo

Thị giá thóc gạo phiên chợ ngày 8 mars 1926 như sau này :

Thóc		
Hạng nhất giá	6 $ 40	100 kilos
— nhì —	6 , 20	100 —
— ba —	6 , 10	100 —
Gạo		
Hạng nhất giá	10 , 00	100 kilos
— nhì —	9 , 60	100 —
— ba —	8 , 30	100 —

Quan Toàn-quyền đi vịnh Hạ-long — Chiều hôm kia, hồi một giờ rưỡi, quan Toàn-quyền cùng với Varenne phu-nhân, lệnh-điệt và quan đại-úy Sutcrer đã xuống chiếc tàu con *Alerte* để ra vịnh Hạ-long đáp lễ lại quan Thủy-quân đô đốc Basire tại chiến-hạm *Jules Michelet* đã lên thăm ngài ở Hanoi hôm trước.

Khi quan Toàn-quyền tới Sầm-sơn, thì có quan Đốc-lý Krautheimer ra nghênh-tiếp và quan Thủy-quân Đô-đốc Basire cũng vào đón ngài. Phường chèo cử hài « sur champs » chào quan Toàn-quyền và quí phu-nhân.

Sau khi quan Toàn-quyền tới tàu *Jules Michelet* đáp lễ quan thủy-quân Basire xong, thì nghỉ ngơi rồi phu-nhân đi ngoạn qua cảnh Hạ-long.

Tàu « Lim-Chow » ở Tân đã trở về — Chiếc tàu « *Lim Chow* » sang Tân bị nạn mất bẩn-bào đã từng nói trước thì chiều hôm kia đã trở về tới bến Haiphong rồi. Kem ra về tàn bị nhiều vết đạn lắm; mà hai cái tàu *canot* kèm ở tàn ấy đều bị bắn bẹp cả.

Tính ra tàu « *Lim Chow* » khởi hành sang Quảng-đông từ ngày 9 Février trước tới nay vừa chẵn một tháng giời ở bên ấy bị quấy rối thật là thiệt hại lắm.

Đèn điện tắt. — Tối thứ hai 8 mars đèn điện khắp trong thành-phố đều bị luồng điện cái đứt rồi tắt từ 20 giờ đến 20 giờ 15 mới lại sáng.

Dân thành-phố ta hình như thấp đèn điện quen, mỗi khi đèn tắt đi như thể là một dịp nên rộn cả lên, nhất là những sửa hàng xén và hàng gạo lâu lấy làm khổ chịu bơn cả.

Ngày thứ năm 4 mars trước, vào hồi 10 giờ đêm, trong khi hội-đồng thành-phố đang giải quyết vấn-đề điện-khí và cải giá tiền 5 quan của Công-ty điện-khí thình-linh, thì bao nhiêu đèn trong nhà hội-đồng cũng bị tắt đèn non nửa giờ, thành thử cả hội-đồng phải chịu ngồi khoanh tay chịu tối mò.

Bỏ quên trên xe. — M. Jambert làm nghề máy ở Garage Central đi xe bỏ quên một cái máy ở trên đánh người đàn bà bán gạo Ng-thị-Kiêm ở số 1 phố Littre; Lê-v-Trên 27 tuổi làm phu ở Quảng-bá là bị bắt được; ăn trộm gà của Trịnh-thị-Quế ở Lạc-viên; Ng-thị-Cả tức Quí buôn bán ở số nhà 137 phố Chavassieux bị người đem phát hành thứ bạc bẹp giả một bào, đều phải bắt giải cả vào tòa án để xét.

Thuốc phi-tín lộn. — Vũ-thị-Nụ 25 tuổi, vô nghề-nghiệp và Lê-v-Thịnh 32 tuổi, bán hàng thuốc cùng ở cả phố Lò-lợn số 73 đều bị tòa chữa thuốc phi-tín lộn, nên phải bắt giải vào nhà thương lính cả-lớp để khám bệnh rồi sẽ giao cho sở Tuần-cảnh nghiêm xét.

Bà thì người đường. — Vừa rồi có ba con bò thả nhăng nhăng ở phố Hải-dương nên lính cảnh-sát đã bắt cả về nhà nhốt các vật.

Hội nghiên đồng bào giả. — Chủ nhật vừa rồi, tỉnh cảnh sát đã đến khám tại nhà người Khách, số 136, phố Chavassieux bắt được 2600 đồng bào 0 $ 10 giả. Sáng thứ hai lại tới khám, nhưng không bắt được gì nữa, thì có 10 đám khói nhẹt bọc đã lên mái đi cả rồi. Vợ chủ nhà ấy là Nguyễn-thị-Cả đã bị bắt giải vào tòa án.

Ở thành-phố ta đã nảy có nhiều bọc giả lắm nhất là bào đôi và bào một. Cả đồng bào 5 xu cũng thấy giả nhiều lắm. Cần bọc giả ấy, chiều lòi ở ngoài quấn đem đến. Vậy bà con ta lần tiền phải nên cẩn thận, và mỗi khi có thu ở Nhật hay Thượng hải, thì các người có trách-nhiệm cần phải khám kỹ mới được.

Số 83

Nam-Tông Phi-Long

NGUYỄN-BẢO-HUỲNH thuật

Hán chữa khoan phải, truyện cho học-sĩ viện thảo tờ chiếu đại-xá. Chiếu văn như sau này :

« Ta nay ở ngôi bé đợi, vào nối « ngôi trời, đêm ngày lo nghĩ, mong « sao cho được hoàn thiện.

« Nước nhà gặp lúc đa sự, người « biên-thùy vẫn chưa hết giặc, nhân-« dân lầm nỗi lầm than, nhỏ có các « quan triều thần giúp đỡ, bấy lâu đẹp « yên giặc ngoài.

« Trừ các hàng tướng sĩ đều được « khao thưởng không kể, ta lại thân « tha thuế cho nhân dân trong một « năm, để cho trăm họ cũng được « gội nhuần ân trạch.

« Bắt đầu từ mồng năm tháng chín « trở về trước, trừ những tội đại-« nghịch bất đạo, hoặc giết cha mẹ « chú bác anh em không kể, còn bao « nhiêu những tội-đồ đã thành-án « hoặc chưa thành-án, đều được ân-« xá cả.

« Phàm các thần dân trong ngoài, « nên thể cái ý tốt của ta. Khâm « thử ! »

Lại nói chuyện *Triệu-khuông-dận* và *Trịnh-âu* hai người ở trong tiệm quán để hơn mười ngày, đợi cho tạnh mưa, mới sửa soạn ra đi. Đi đến *Hưu bình huyện*, trời đã gần tối, hai người vào nhà trọ ăn nghỉ.

Tên trọm-phu nói :

— Trong nhà trọm này bỏ mất đã lâu, thường có giống quái-vật hay làm hại người, các ngài chớ nên nghỉ đây mà có khi nguy hiểm đến tính mệnh.

Triệu-khuông-dận cùng *Trịnh-âu* không tin, cứ vào yên nghỉ ở trong nhà trọm. Đêm hôm ấy, bỗng thấy tăng-phong nổi như bão ngày, nghe hình như có người xung quanh nhà rồi tiếng hô-hì.

Triệu-khuông-dận mặt mình tăng-thêm đề ý dưới thềm, hình thấy một con gió lạnh thổi qua, có năm người đàn tên rất ngợi, đến xuất lấy *Triệu-khuông-dận* mà kêu ầy oan-khổ.

Triệu-khuông-dận hỏi rằng :

— Bọn ma-quỉ kia, các ngươi có sự oan-khổ gì mà đến đây kêu ta ?

Năm người kia nói :

— Thưa xin vua *Hán Cao tổ* sai quan nguyên-soái ba *Hàn Tom* quản đến ở ma ở đây. Trong tại quân không các mặt nắng quan *Hàn* nguyên-soái bắt được quê thám, sai bọn năm người chúng tôi đi tìm manh mối, *Triệu-khuông-dận* bèn rằng :

— Người dân-bà k'a vì cớ gì mà thành-tiên như thế ?

Người dân ông thở dài một tiếng, rồi lang mặt khóc mà nói rằng :

— Tôi người ở trong thàng trước đây, tên gọi *Hồ-tôn*; còn người đàn-bà đó người nguyên trước là vợ tôi tên gọi *Triệu-thị* đó. Nguyên người chồng quan *Triệu* là *Triệu-khuông-dận* ở *Hồ châu* đây, tên gọi *Thạch-hồng*, làm tổ-đốc, tôi có nhận ấn, số bắt hết được về làm tư.

Triệu-khuông-dận bèn nạt mà rằng :

— Thế ra càng ta càng một họ !

Triệu-khuông-dận lại hỏi :

— *Thạch hồng* đâu ?

Hồ-tôn nói :

— Tiền-nhiệm đi phi ra sau kia, cũng sắp tới đây bây giờ.

Triệu-khuông-dận bảo *Trịnh-âu* lấy cây cung nguyên người *Hồ-tôn* đem lại *Thạch-hồng* đến, tức thì lấy tên nhổ đến mà giết lại, tôi ta sẽ liệu cách xử-trí.

Trịnh-âu vâng lời, *Triệu-khuông-dận* cùng *Hồ-tôn* đứng nấp vào phía đường nẻo rậm. *Thạch-hồng* cùng người mấy người đến cưỡi ngựa, lấy cần-mang tiền đi đến, trông thấy người *Triệu* đứng lại, liền hỏi *Hồ-tôn* làm sao.

Triệu-khuông-dận bèn rằng :

— Có người cầm cung ngựa, n'ta người đàn-bà là chị dâu, không kịp cho đi.

Thạch-hồng nổi giận, truyền cho quân-sĩ bắt người ấy lại. *Triệu-khuông-dận* trông thấy, tự phàn trong rằng quả-tử lên mà mắng rằng :

— Đồ thất-phu vô lễ ăn ở kia, mày dám làm những việc trái đạo trời như thế à ?

Nói xong, lắn giơ cái cán gươm đen đánh vào gần mặt *Thạch-hồng*. *Thạch-hồng* tuốt gươm ra đỡ. Hai người giao chiến tại bên vệ đường, một lúc mấy hợp thì *Triệu-khuông-dận* đã gạt được luôn gươm của *Thạch-hồng* mà lối xuống mặt đất, lại giáng *hồng* mà lối xuống mặt đất, lại giáng cho một ngọn cán nữa, chết ngay ở dưới cây ngựa.

Triệu-khuông-dận đang một giờ chiến với *Thạch-hồng*, không ngờ *Trịnh-âu* đã để lại bọn quân-sĩ tiết đem đi mất rồi. Hai vợ chồng *Hồ-tôn* mừng rỡ, vội vàng lạy tạ *Triệu-khuông-dận*.

Triệu-khuông-dận bảo rằng :

— Hai vợ chồng nhà ngươi mau mau trốn đi, ta sẽ phải vào thành *Hồ-châu* cứu hiệp-độ của ta mới được.

Hai vợ chồng *Hồ-tôn* lạy rồi quay đi, *Triệu-khuông-dận* vội-vàng dắc ngựa tiến vào trong thành. Bấy giờ chúng giải *Trịnh-âu* vào nộp quan *Triệu* tổng-quản. *Triệu-khuông-dận* đi đến trước cửa phủ, bèn thấy xe quan tổng-quản ở bên *Triệu* là sứ.

Người canh cửa sĩ hỏi rằng :

— *Triệu-đinh-ngọc* ?

Triệu-khuông-dận lại hỏi :

— Có phải là người ở *Thái-nguyên* không ?

Người canh cửa nói :

— Chính phải !

Triệu-khuông-dận bèn thì thầm vào. *Triệu-đinh-ngọc* đang ngồi trên võng đường trông thấy, vội vàng bước xuống dưới thềm để nghênh-tiếp, rồi dẫn lại cho.

Triệu-khuông-dận nói :

— Ta bỏ lương-biết, xử sai hơi thường nhỏ, nỗi ngày nay lại hồng được càng nhau gặp gỡ.

Triệu-đinh-ngọc liền mời lễ hỏi tha cho *Triệu-khuông-dận* mới lên hàn công-đường, ba người lại cùng nhau nói chuyện. *Triệu-khuông-dận* lấy làm lạ. Lần hỏi duyên cớ làm sao.

Triệu-khuông-dận nói :

— *Triệu-đại-nhân* khi trước gặp tôi ở trong chùa *Thạch-phật* bắt làm anh em, không hiểu sao nay ngày nay lại làm tổng-quản tại đây.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

1 »

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

... Il avait eu une pièce refusée au Vaudeville. Il faisait ça et là des vers quelconques. En outre, il doutait supérieurement de toute chose, grande force aux yeux des faibles. Donc, étant ironique et chauve, il était le chef. *Ieon* est un mot anglais qui veut dire fer. Serait-ce de là que deviendrait ironie ?

Un jour Tholomyès prit à part les trois autres, fit un geste d'oracle, et leur dit :

— Il y a bientôt un an que Fantine, Dahlia, Zéphine et Favourite nous demandent de leur faire une surprise. Nous la leur avons promise solennellement. Elles nous en parlent toujours, à moi surtout. De même qu'à Naples les vieilles femmes crient à saint Janvier *Faccia gialluta, fao miracolo*, Face jaune, fais ton miracle ! nos belles me disent sans cesse : Tholomyès, quand accoucheras-tu de ta surprise ? En même temps nos parents nous écrivent. Scie des deux côtés. Le moment me semble venu. Causons.

Sur ce, Tholomyès baissa la voix, et articula mystérieusement quelque chose de si gai qu'un vaste et enthousiaste ricanement sortit des quatre bouches à la fois et que Blachevelle s'écria : — Ça, c'est une idée !

Un estaminet plein de fumée se présenta, ils y entrèrent, et le reste de leur conférence se perdit dans l'ombre.

Le résultat de ces ténèbres fut une éblouissante partie de plaisir qui eut lieu le dimanche suivant ; les quatre jeunes gens invitant les quatre jeunes filles.

III

Quatre à quatre

Ce qu'était une partie de campagne d'étudiants et de grisettes, il y a quarante cinq ans, on se le représente malaisément aujourd'hui. Paris n'a plus les mêmes environs ; la figure de ce qu'on pourrait appeler la vie circumparisienne a complètement changé depuis un demi siècle ; où il y avait le coucou, il y a le vapeur ; on dit aujourd'hui Fécamp comme on disait Saint-Cloud. Le Paris de 1862 est une ville qui a la France pour banlieue.

Les quatre couples accomplirent consciencieusement toutes les folies champêtres possibles alors. On entrait dans les vacances, et c'était une chaude et claire journée d'été. La veille, Favourite, la seule qui sût écrire, avait écrit ceci à Tholomyès au nom des quatre : « C'est un bonne heure de sortir de bonheur ». C'est pourquoi il se levèrent à cinq heures du matin. Puis ils allèrent à Saint-Cloud par le coche, regardèrent la cascade à sec, et s'écrièrent : Cela doit être bien beau quand il y a de l'eau ! déjeunèrent à la *Tête Noire*, où Gastaing n'avait pas encore passé, se payèrent une partie de bagues au quinconce du grand bassin, montèrent à la lanterne de Diogène, jouèrent des mascarons à la roulette du pont de Sèvres, cueillirent des bouquets à Puteaux, achetèrent des mirlitons à Neuilly, mangèrent partout des chaussons aux pommes, furent parfaitement heureux.

Les jeunes filles bruissaient et bavardaient comme des fauvettes échappées. C'était un délire. Elles donnaient par moments de petites tapes aux jeunes gens. Ivresse matinale de la vie ! Adorables années ! L'aile des libellules frissonne. Oh ! qui que vous soyez, vous souvenez-vous ? Avez-vous marché dans les broussailles, en écartant les branches à cause de la tête charmante qui vient derrière vous ? Avez-vous glissé en riant sur quelque talus mouillé par la pluie avec une femme aimée qui vous retient par la main et qui s'écrie : — Ah ! mes brodequins tout neufs ! dans quel état ils sont !

Disons tout de suite que cette joyeuse contrariété, une ondée, manqua à cette compagnie de belle humeur, quoique Favourite eût dit en partant, avec un accent magistral et maternel : *Les limaces sepromènent dans les sentiers. Signe de pluie mes enfants.*

Toutes quatre étaient follement jolies. Un bon vieux poète classique, alors en renom, un bonhomme qui avait une Eléonore, M. le Chevalier de Labouisse, errant ce jour-là sous les marronniers de Saint-Cloud, les vit passer vers dix heures du matin ; il s'écria : *Il y en a une de trop*, songeant aux Grâces. Favourite, l'amie de Blachevelle, celle de vingt-trois ans, la vieille, sourait en avant sous les grandes branches vertes, sautait les fossés, enjambait éperdument les buissons, et présidait cette gaîté avec une verve de jeune faunesse. Zéphine et Dahlia, que le hasard avait faites belles de façon qu'elles se faisaient valoir en se rapprochant et se complétaient, ne se quittaient point, par instinct de coquetterie plus encore que par amitié, et, appuyées l'une à l'autre prenaient des poses anglaises...

(*A suivre*)

Những kẻ khốn-nạn

Xã hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(*Tiếp theo*)

... Trước cậu đã có soạn một tấn kịch, đem bản thảo đưa vào rạp *Vaudeville* cho họ diễn, thì rạp ấy chê, gửi trả. Từ đó thỉnh-thoảng họa mấy vần thơ cũng không có gì là đặc-sắc. Vả lại cậu có một cách cao-thượng mà người hoặc hết thảy mọi sự, đó là một cái thế lực to đối với những kẻ hèn. Vậy thì ra cậu-ta bỏ cái đứng-đỉnh, bỏ cái hói đầu, mà làm người đầu trong đảng. Tiếng *Iron* là một tiếng ăng-lê nghĩa là sắt. Chẳng hay tiếng *Ironie* trong Pháp-văn nghĩa là đứng-đỉnh, có phải bởi đó mà ra không ?

Một hôm kia cậu *Tholomyès* gọi bà cậu kia vào một xó, rồi giơ tay một cách nghiêm-nghị như thể sắp xướng-xuất một điều huyền-bí gì, mà nói rằng :

— Các anh ơi, đã được chừng một năm nay, *Fantine, Dahlia, Zéphine* và *Favourite*, bốn con bé nó yêu cầu anh em ta hôm nào ngẫu-nhiên làm cái gì cho chúng nó không ngờ mà được một cuộc khoái-lạc. Sự ấy chúng ta đã nguyện-ước với chúng nó rồi. Từ lâu đến giờ, ngày nào chúng nó cũng nhắc đến, nhứt là chúng nó hay nhắc với tôi. Ở *Naples* các bà già thường hay khấn với ông thánh *Janvier : Faccia gialluta, fa o miracolo*. (Tiếng Y-đại-lị nghĩa là : Hỡi ông mặt vàng, xin ông làm phép lạ cho chúng tôi xem). Bốn con nhân-ngãi chúng ta nó cũng cứ luôn miệng khấn tôi : Anh *Tholomyès* hỡi, bao giờ anh rận ra cái việc ngẫu-hứng gì đã hẹn với chúng em rồi ? Một mặt thì cha mẹ chúng ta viết thư thăm hỏi. Hai phía làm ngày rõ thân tội ! Bây giờ thời kì nghe đã đến. Ấu là anh em ta hội nghị.

Nói xong câu ấy, *Tholomyès* thầm-thì cái gì với bà cậu bạn, ý chừng cậu chuyện rất vui rất ngộ, cho nên khi cậu ta vừa thầm-thì xong thì bốn cái miệng đồng thanh phát một tiếng cười khanh-khách. Cậu *Blachevelle* lại lớn tiếng bình-phẩm thêm một câu rằng : — Đấy mới là một ý-kiến !

Giữa lúc ấy thì bốn anh em nom thấy một cửa hàng rượu, trong những khối thuế là um lên nghi-ngút, bốn cậu cũng vào hội-nghị, để giải quyết cho xong câu chuyện đương bàn dở, những lời nghị-luận sau cùng đó, vui lắp mất cả trong bóng tối, trước-giả không thể chép được nốt.

Duy chỉ biết rằng cuộc hội-nghị ấy sau kết quả ra một cuộc bốn cặp cùng nhau đi ngao-du miền thôn-giã, định đến chủ-nhật sau thì đi chơi, bốn cậu cùng mời bốn cô đi dự cuộc.

III

Bốn cặp sánh vai

Một cuộc ngao-du sơn thủy của mấy chàng thiếu-niên với mấy cô thiếu-nữ, về độ bốn-mươi-năm năm về trước, bây giờ khó mà tưởng-tượng ra được nó vui thú thế nào. Thành *Paris* bây giờ không có những vùng chu-biên như là ngày xưa nữa. Từ một nửa thế-kỉ nay, cái cách ăn-chơi miền thành-nội đã đổi hẳn đi rồi. Những chỗ xưa còn dùng đồng-hồ chim-gáy, bây giờ đã có xe lửa đi qua ; những nơi ngày trước còn phải đi xe lửa xe ngựa, bây giờ đi bằng tàu có máy hơi nước cả. Ngày nay ta nói *Fécamp* tự hồ ngày xưa ta nói *Saint-Cloud*. Kinh-thành *Paris* năm 1862 đã thành ra một chốn gọi cả nước Pháp là chu-biên thành-ngoại mất rồi.

Hôm ấy bốn cặp kia theo như thói tục mà thường cuộc ngao-du sơn thủy. Lúc đó đương là lúc nghỉ hè, khi trời ấm áp mà tạnh ráo. Hồi trước có *Favourite* — trong bốn cô duy có cô này chữ được hút — đã thay một cho tất cả bốn chị em mà viết thư cho cậu *Tholomyès* trong thư có câu : «*C'est un bonne heure de sortir de bonheur*» (Đi ra ngoài sáng sớm là một sự khoái lạc). Tiếng *bonheur* là khoái lạc thì lại viết lộn vào chỗ tiếng *bonne heure* là sớm. Nàng giờ sáng hôm sau đều đã dậy cả, mướn xe cộ đi đến *Saint-Cloud*, đến ngã nơi thác chảy thì hôm ấy nước lại cạn, bèn kêu lên rằng : giá sử có nước thì đẹp lắm ! Bữa cơm trưa ăn ở quán *Tête Noire* (Đầu đen), thời ấy chưa có ông *Castaing* qua đó. Rồi lại rủ nhau đến chỗ vườn cây trồng hàng trẻo, gần chỗ bể nước lớn, mà đánh đáo bằng vòng sắt. Đoạn rồi kéo nhau lên núi, tục danh là cái « Đèn của ông *Diogène* ». Đến chỗ cầu *Sèvres* thì đánh quay lấy bánh ngọt ăn, đến *Puteaux* thì hái hoa bỏ lại cắm về ; đến *Neuilly* thì mua sáo bằng sậy thổi chơi ; đi đến đâu cũng ăn bánh khoái, thật là vui vẻ thích chí.

Bốn cô thì cười cười nói nói, liến-thoắng như thể ríu chim sâu sổ lồng. Sung-sướng như cường như dại. Thỉnh-thoảng lại đánh rơn các cậu vào vai. Thật là một cuộc say-sưa trong buổi sáng ngày của cõi trần năm còn mãi ! Đáng nhớ thay là những buổi đáng yêu thời niên-thiếu ! Chuẩn bay vù-vù cánh. Ai cơn nhớ hay không ? Nào ai là những kẻ đã vạch cây đi trong bụi, để khỏi vướng tóc kẻ theo sau. Nào ai là những kẻ đã cười mà tuột chân trên bờ ruộng, vừa mới phải mưa, tay đất dìu người dán-bà yêu mến, có nhớ những tiếng kêu ỷ-ơi, của kẻ sợ lấm giầy ?

Ta xin kịp nói ngay rằng cuộc vui hôm ấy thiếu mất trận mưa dào. Tuy rằng lúc ra đi, cô *Favourite* đã lên giọng tiên-tri dọa trẻ : «*Sên bò trong ngõ, mưa rỏ mười mười*» »

Bốn cô cũng xinh cũng tươi. Thời ấy có một nhà thi-sĩ đã nhiều tuổi, thơ hay nổi tiếng, ông lão tù-khù mà cũng có một cô *Eléonore* làm tình-nương, tên ông thi-sĩ ấy là *Labouisse* vũ-sĩ, hôm ấy nhân ông cũng có chơi thoảng thấy bóng những cây hạt-giẻ *ở Saint-Cloud*, chứng mười giờ sáng, ông gặp bọn này, ông sực nghĩ đến bài vị ấy thì ông mà kêu lên rằng : *Thêu một cô ! Cô Favourite* là tình-nương của cậu *Blachevelle*, là cô hai-mươi-ba tuổi, là mụ già trong đám ấy, thì chạy lên trước, đuổi bóng những cành cây xanh, rồi bước qua những nhỏ rãnh, nhảy qua những khóm bụi, cô vui-vẻ mà làm chỗ-chương cho cái cuộc chơi hôm ấy. *Zéphine* và *Dahlia* thì tình-cờ đã xui khiến cùng nhau hai về đẹp nào khó với lan, như đào với lý, đứng cạnh nhau lại càng thêm đẹp, biết vậy cho nên hai cô không rời nhau ra, phải bởi tính thân là ít, mà phần muốn xen nhau cho hồi về đẹp là nhiều. Hai cô cứ dựa vào nhau mà đi, đi lấy những dáng kiểu dân-bà Anh-quốc...

(*Còn nữa*)

Tự do diễn đàn

Vấn-đề người Nam được làm việc ngang hàng như người Pháp

Việc Chính-phủ Pháp cho người mình được làm việc ngang hàng như người Tây đó là tùy nơi cho là một việc hay. Nhưng không nên vội lấy cái lẽ đó làm một vấn-đề tối-cần cho việc tiến-hóa trong nước mà cố sức đấu nhau vào mà hoan-nghênh.

Xô nhau vào mà hoan-nghênh, mà có tụng cái lợi đó, thì thì như những đứa người Tây bỏ đứng phản đối, họ lại không phản-đối thôi.

Nếu thuộc-địa ta mà gặp được một chính-trị có lòng định mở mang cho là, thời cũng không thì lấy gì việc đáng mừng, mà ta cần phải yêu cầu hơn là việc xin cho người mình được làm việc ngang hàng cũng như người Pháp.

Nếu nước Pháp mà định mở-mang cho nước Nam thì bất luận mở-mang về phương-diện nào cũng đều là tiến-bộ, bởi vì đối với phương-diện nào, mình cũng đều còn kiếm khuyết cả mà nhất là dân-trí người mình thời lại còn tệm-còi quá ! Vậy bây giờ ta cần phải nhờ chính-phủ mở mang ngay về đường giáo-dục, kinh-tế, dân-quyền trong nước trước đã, để nâng cao cái dân-trí, cái giàu mạnh của toàn quốc dân đã, khi dân-trí đã cao, thời có lợi quyền lợi không được bình đẳng.

Chính-phủ mở rộng đường cho ta vào cho việc công, ta cần tỏ tình cảm ơn Chính-phủ, nhưng ta phải chọn lấy nghề mà chuyên, mà làm kế sinh nhai, chứ không nên thấy chính-phủ mở rộng đường cho ta vào các việc công mà lấy làm mừng, mà cũng không nên lấy cái đó làm cái mục đích của sự học. Nếu bấy giờ mình ai ai cũng theo đuổi vào cái học để lấy được cái bằng «cướp-giơ» thời không những không có lợi cho người mình là mấy mà lại còn có hại cho nước nữa. Không lợi cho mình bởi vì người nào đã mô tay vào làm việc trong cửa công-sở, đã mang thân vào vòng bó buộc, thời còn đâu là quyền tự do ? Suốt ngày ngồi cạo giấy, gọi đúng chỉ, tinh cối ngón tay, chờ ngày phát lương, ngoài ra chỉ tìm cách vào luồn ra cối làm sao cho ông chủ lưu tâm đến mình là người mẫn cán chăm làm và mong làm sao cho lương được tăng cho lên : ấy là chủ-nghĩa đặc-biệt của phần nhiều bọn đi làm hoá đó. Hại cho nước là nếu bao nhiêu thiếu-niên đã có được một cái văn bằng để có thể được làm việc ngang hàng như người Pháp, — có thể đi gọi được là bao thiếu-niên trí-thức — mà nay chỉ chăm việc đi làm thuê, không chịu mang cái giọt mồ-hôi lao-động mà rèn người lên quốc lợi dân ! Về lại xui nay ai cũng nói rằng hiện nước Nam nhỉ sau đều được hưởng hay bị ảnh-hưởng ít nhiều tại bọn thiếu-niên ; thế mà vậy thiếu-niên không tự rèn lấy mình cho nên người hiểu làm thì bọn vậy mai sau trành nhỏ được cái gì đó ?

Bấy lâu ta chưa được làm việc ngang hàng như người Pháp mà ta đã xu-hướng về nghề đi làm nước, làm thuê làm rẻ, huống nữa bây giờ ta không những được làm việc ngang hàng như người Pháp mà thôi, lương lại được cao hơn trước ít nhiều thì có lẽ bao nhiêu thiếu-niên Annam theo học chữ Pháp sau này sẽ toàn những tay làm «Bây tờ chuyên-môn» mà thôi vậy !

Cái chức làm việc ngang hàng như người Pháp có đáng gọi là chức cao, quyền trọng không ?.... hay chỉ là một cái tên mà người ta dâng cho tiện gọi những người làm công mà thôi ! Cái lương cao kia có phải là cái tấn làm cho dân toàn quốc được giàu, nước được mạnh không ?.... hay cũng chỉ là một miếng mồi vải chực đồng bạc được thêm để ăn liều cho phung-phí, ăn mặc cho ra hoa hơn trước mà thôi !

Thời buổi trong tứ-giới đang cạnh tranh, ta phải trông người mà tự-tỉnh chứ nếu cứ mê ngủ mãi, thì thiệt mai sau sẽ thì khôi được như người Chàm không ?

Ta phải trông người thế-giới mà nghĩ đến ta, ta phải trông người trong nước mà liệu bề thảo học cho chuyên đặng.

Những nhà tư-thức, nhà ngôn-luận ở ta, trừ ra ít nhà nào, còn toàn là những nhà trước cũng đã trải qua thời-kỳ lầm thuở, làm nước, nhưng đã nếm biết lắm bề thoát thân trong vòng bó buộc để nên trí tỉnh ấu, nên ngày nay chúng đã có công đôi phần với nòi với giống như thế, mà ta bây giờ lại còn xô nhau, tranh nhau đi uống thuốc mê thì liệu bao giờ mà tỉnh lại được ?....

Quang-minh, Nguyễn-Ngọc

Cái ách giữa đàng

(*Chuyện khôi-hài*)

Ông B là người đã đứng tuổi, tính hiền-vinh-vẻ, đi đâu thích như thế nào mặc, nhưng mình không nói, miễn có thể ở nhà là thích. Một hôm bốn năm người đương ngồi nói chuyện, bỗng nhiên ông B sực nhớ đến việc gì đó xoẳng lên mà nói to lên rằng : « Tôi 24 tôi 24 ! Ối chà ! không đeo giờ tôi còn chơi bời gì tối hôm nay nữa ! » mọi người đều cười ồ cả lên mà hỏi ông rằng : « Tại sao bác lại cần lên như thế ? — Vì tôi 24 đi chơi tài một vở rất khéo. Cho nên từ hôm tôi hẹn đến giờ, không còn nhớ tôi hẹn đi chơi bời gì trong tối hôm 24 nữa. « Chơi khăm » thế nào kia ? — Thế nào à ? Các ông muốn nghe cái chuyện « khăm » ấy à thì ngồi yên mà nghe. Số là đã hai năm nay, cứng vào độ này, giới rét cắt rượt, rét chết cẻ, ai không để ấn mặc thì đến chết rét mất. Cũng hôm 24 tháng chạp, hôm đó tôi có việc bận đương làm gió. Cho nên anh em ai rủ đi chơi cũng cười, định bảm ở nhà. Chiều đến ăn cơm xong làm việc ngay. Vào quãng 10 giờ, suốt trong thành phố ngủa xe rầm rập, tiếng cười rả rích. Bên cạnh nọ dọn dẹp « sin-đê » bát ra la loảng xoảng, mình ngồi cũng bận chồn không sao mà viết được nữa. Rồi thành ra viết nhăm viết nhí chẳng được gì cả. Bèn bỏ bút xuống không làm việc nữa, vì sẽ vất cẳng là viết đi. Thế mới biết thế lực của hoàn-cảnh của ngoại giới cũng mạnh thật. Tay ta tính thì hôm ấy tôi bị cái vui ở ngoài nó ám-ảnh, nó kích-thích thành ra thần-chí cũng bị buộc ẩn-diện, lạc cả chủ-tịnh. Bèn gọi thằng nhỏ bảo nó đi mua cái gì về ta cùng « sin-đê ». Nó đi một lúc, mang về một đĩa tôm, thịt xua và bánh ngọt với hai chai rượu « sâm-banh ». Song, tôi cho nó đi ngủ, vào lấy áo tơi ra đi chơi, định kiếm ai nữa về ăn cho vui. Có một điều khó nghĩ là muốn kiếm ai cũng khó. Vì hôm đó các bạn gái thì họ đã có hẹn cả rồi. Có muốn mời ai cũng phải mời từ trước. Tôi bèn nghĩ ra một cách là « cầu vui mà lại làm phúc ». Thế là bụng ở thôn-phố như thường phố Bạch-mã này thì thiếu gì người khốn-khổ, thiếu gì « gái đẹp » đêm nay ế mà biết « sin-đê » vào đâu, còn đi đâu ngoài phố để kiếm khách. Tôi bèn định thay Thiên-chúa mà giáng phúc cho các chúng-ta nhỏ mọn đó. Lăng khắp các « nhà chứa », lọc lừa mãi mà chưa được thị nào cho vừa ý. Gặp cũng nhiều thị, đi kiếm ăn, nhưng nhiều thị thì « nẫu đai », nẫu gà, xấu đến nỗi mình « sợt bứng » không là gầy quá, gầy mỏ ra, nhưng thôi thì cũng là phải đứng mình. Các ông đã biết tôi có cái chứng hay ưa « gái mập » cũng một cũng thích, cũng béo cũng tư. Sau đi mãi đến trước cửa một nhà hát nọ thấy một thị, trông cái ngực với cái bụng thật là nuốt phỉn « bác-sĩ ».

Bóng hồng nhác thấy nào sa,
Bỏ người lỡ bước lại là nhớ ai !

Bèn giáo bước đi qua mấy bước đến chỗ cột đèn quay lại xem mặt thị là :

Lần thấy hồi 2035 xưa,
Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh !

Đẹp, đẹp thật. Đẹp như một vị thần ; mà thị cũng không ngờ gặp tôi tán thiên, nhưng thị ngay. Vì thị thấy thì mình cũng quen mặt mình, mà ý cũng thích. Bèn toan rủ thị về nhà thì lại sợ thị đợi tôi, chứ mình thì có ai đợi đâu. Thế thôi cứ đi theo thị. Thị đến cổng thì thị vào, mình cũng vào. Thị lên gác thì mình cũng lên. Trong một năm gian, thị ngồi bên này, mình ngồi bên kia. Thấy thế tôi hỏi : « Mình phiền gì thế...?

Không có gì cả.

— Thì nói thế, tôi đến đây với mình, cần cốc rượu nâng-nâng nếu một hai bữa, lại rét cắn khắn. Chứ đến 4, 5 cốc chưa thôi. Rượu vào mà để không hăng, trăng lại kiếm mồi ăn đường. Mà xem ra tình-nết nói năng chẳng khoẻ đến nỗi lưu-lạc, là ở nhờ cửa thị khác. Mình hãy thử thì thì cũng vậy thôi.

— Thì mình khó hơi thì chết.

Chẳng như con bướm ngày xuân mải chơi.

Thôi đừng thêm hồi ngược xuôi,
Ngẫn ngày thôi chớ đài tôi mà chờ ».

Nói xong, nhân lúc tôi còn đang bận, thị liền cởi áo choàng ngay xuống chân mà đi nằm. Lúc ấy bốn cạnh họ làm rầm lên như vỡ chợ. Mình bụng bảo thị : « Giá không thì tôi nằm với thì buồn chết mất. Và thị cũng đẹp. Thôi thì cũng may... » Bỗng nghe thấy tiếng trên ; tôi ngoảnh lại hỏi : « Mình làm sao đấy. Thị không nói gì mà cứ nên lúc nào như đau đớn nặng nề lắm. Tôi lại hỏi : Mình khó ở đấy ư ? » Bỗng thị rú lên một tiếng ghê-gớm. Tôi mới sấm cái nắm lại. Thì thấy mặt tej xanh nhợt nhạt, mồm quần quại, tròn rốc ra như người người sắp chết. Tôi đã sợ lắm, nóng ruột, tôi lại hỏi : « Nhưng có làm sao chứ ? đau ở đâu ? đâu ? » Thị lại rú lên mà nói : « đau bụng ».

Tôi chỉ chăm chăm kêu thuốc mà. Thì ai chả, thì thấy... các ông thử đoán xem thấy cái gì ?... Thì ra thị đẻ.

Tôi đến tiền, chạy ra ngoài cửa vào thành chành gọi bà đỡ « cô cứu ! cứu cho ! » Hồi sau bà ấy vào ra, một lúc lấy khăn vào hòm. Tôi thì chẳng dám giữ thêm, đến tiền cho thuốc đẻ, một người về đem một cục, trong nắt nhiều thứ, nhiều giống gồm đủ ra mà bảo tôi rằng « Con gái ».

Ông lang xem xong bảo rằng thị còn phải tĩnh dưỡng ít lâu, kẻo e yếu lắm ; còn còn bé còn thì phải nhờ vả cho nó.

Thế nào thì nghĩ xem có thế không. Bây giờ nghĩ thế nào ? Bỏ đi ư ? Tổng vào nhà thương ư ? Thôi-nã bộ cho mình là đẻ ư ? Bỏ ở không ư ? Thôi chẳng đành nhỉ ! Bỏ ở không vậy. Cần cho tôi sẽ cần thì phải thuê vú cho nó. Mười ở tỉnh quê. Chẳng là nhờn, tôi cũng thương mình là bỏ ở đấy ahỉ ! !

— Thế còn thị bây giờ bảo thế... ở đấy chứ ?

Bây giờ thị dậy nhìn mình, thì mình đã ngay từ lúc thị thấy đi lại được. Thì có thể không ?

Cả mọi người cùng cười ồ lên, rồi kéo nhau đi đọc phố.

Hồ-giang-Thuận thuật.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 quan

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lên mua vé thì giá 20 quan, còn lại đóng làm 20 tháng mỗi tháng 20 quan nữa. Hay đến kỳ rút, tiền được ngay cái vé, rồng chính là sự quyền vé hẳn. Số vé từng số thì được số hiệu khác, chỉ chỉ khác nhau đến một tí, thời hiệu khác nhau không nghĩ đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được số quyền số hơn mọi cái vé vì rút cùng có tranh lợi thế.

Về tháng Novembre, mỗi năm tám kỳ rút số chung : 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tầm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng đề trúng tầm

Muốn đợi các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papière. MARSEILLE (France) R. C. 4576

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 13 Mars 1918, các nhà mua vé được đủ điều chắc chắn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Une aventure

Un jour, je voyageais en Calabre... Dans ces montagnes, les chemins sont des précipices, nos chevaux marchaient avec beaucoup de peine. Mon camarade allant devant, un sentier qui lui parut plus praticable et plus court nous égara. Nous cherchâmes tant qu'il fit jour, notre chemin à travers ces bois ; mais plus nous cherchions, plus nous nous perdions, et il faisait nuit noire quand nous arrivâmes près d'une maison fort noire.

Nous y entrâmes, non sans soupçons ; mais comment faire ? Là, nous trouvons toute une famille de charbonniers à table, où du premier mot on nous invita... Nos hôtes avaient bien mine de charbonnier ; mais la maison, vous l'eussiez prise pour un arsenal. Ce n'étaient que fusils, pistolets, sabres, couteaux, coutelats. Tout me déplut, et je vis bien que je déplaisais aussi. Mon camarade, au contraire, était de la famille, il riait, il causait avec eux ; et, par une imprudence que j'aurais dû prévoir, il dit d'abord d'où nous venions, où nous allions, qui nous étions. Français, imaginez un peu ! Chez nos plus mortels ennemis, seuls, égarés, si loin de tout secours humain ! et puis, pour ne rien omettre de ce qui pourrait nous perdre, il fit le riche, promit à tous ces gens pour la dépense, et pour nos guides le lendemain ce qu'ils voulurent. Enfin, il parla de sa valise, priant fort qu'on en eût grand-soin, qu'on la mît au chevet de son lit ; il ne voulait point, disait-il, d'autre traversain...

Le souper fini, on nous laisse ; nos hôtes couchaient en bas, nous dans la chambre haute où nous avions mangé. Une soupente élevée de sept à huit pieds, où l'on montait par une échelle, c'était là le coucher qui nous attendait... Mon camarade y grimpa seul, et se coucha tout endormi, la tête sur la précieuse valise. Moi, déterminé à veiller, je fit bon feu, et m'assis au près. La nuit s'était déjà passée presque entière assez tranquillement, et je commençais à me rassurer, quand sur l'heure où il me semblait que le jour ne pouvait être loin, j'entendis au-dessous de moi, mon hôte et sa femme parler et se disputer ; et, prêtant l'oreille par la cheminée qui communiquait avec celle d'en bas, je distinguai parfaitement ces propres mots du mari : Eh bien ! enfin voyons, faut-il les tuer tous deux ? A quoi la femme répondit : Oui. Et je n'entendis plus rien. Que vous dirai-je ? Je restai respirant à peine, tout mon corps froid comme un marbre . . . M'échapper tout seul, je ne pouvais ; la fenêtre n'était guère haute, mais en bas, deux gros dogues hurlant comme des loups..... En quelle peine je me trouvais ; imaginez-le si vous pouvez.

Au bout d'un quart d'heure, qui fut long, j'entends sur l'escalier quelqu'un, et, par les fentes de la porte, je vis le père, sa lampe dans la main, dans l'autre un de ses grands couteaux. Il montait, sa femme après lui, moi derrière la porte ; il ouvrit, mais avant d'entrer, il posa la lampe, que sa femme vint prendre ; puis il entre pieds nus, et elle de dehors lui disait à voix basse, masquant avec ses doigts le trop de lumière de la lampe. Doucement, va doucement. Quand il fut à l'échelle, il monte son couteau entre les dents ; et venu à la hauteur du lit . . , d'une main, il prend son couteau et de l'autre .. il saisit un jambon qui pendait au plancher, en coupe une tranche et se retire comme il était venu. La porte se referme, la lampe s'en va, et je reste seul à mes réflexions.

Dès que le jour parut, toute la famille à grand bruit vint nous éveiller, comme nous l'avions recommandé. On apporte à manger : on sert un déjeuner fort propre, fort bon, je vous assure. Deux chapons en faisaient partie dont il fallait, dit notre hôtesse, emporter l'un et manger l'autre. En les voyant, je compris enfin le sens de ces terribles mots : Faut-il les tuer tous deux ?

Paul Louis Courier.

Một chuyện lạ

Một bữa tôi đi du-lịch ở tỉnh Calabre (nước Italie) Trong những chốn non-cước ấy, đường xá đồ nguyệc, ngựa xe đi vất và lắm. Bạn tôi đi trước, ông ta tưởng đi vào một con đường tắt để đi kíp thì gần hơn, thành ra hai anh em lạc đường. Chúng tôi quanh quất cả ngày ở trong rừng ấy để tìm đường ra; song càng tìm thì càng lạc, đến khi giời tối mịt mới đi đến một cái nhà đen thui đen thui.

Chúng tôi ngần ngại lắm, song không biết làm thế nào, chúng tôi cũng phải vào. Vào trong nhà thì chúng tôi thấy cả nhà toàn là người làm than, đương ăn cơm, vừa mới vào đến nơi thì mọi người đều mời chúng tôi... người nhà thì rõ là người làm than rồi, song còn cái nhà thì như thể một cái kho chứa đồ binh-khí vậy. Chỉ thấy toàn những súng dài, súng ngắn, gươm, dao, dao găm cả. Những cảnh tượng ấy tỉ tật tôi không thích, mà cũng chẳng thích gì tôi. Bạn tôi thì lại không thế, ông ta như người nhà vậy, ông ta vui cười chuyện trò với họ; và trước hết ông ta lại khoe, nói rõ cho họ biết rằng chúng tôi ở đâu đến, chúng tôi định đi đâu và chúng tôi là người Pháp. Đồng-bào ơi ! Cứ ngài thử nghĩ một lý xem có phải không? Bấy giờ chúng tôi đang lưu-lạc, thân-cô thế-cô, mà lại ở trong tay những kẻ thâm-thê, không có ai ở gần gũi đó mà cứu giúp cho nữa, mà ông lại hình như muốn tìm hết cách để tự gây lấy cái hại cho mình vậy. lại đi khoe rằng chúng tôi có của, ông ta hứa với họ rằng sẽ giả tiền rộng-rãi và đến mai ai dẫn đường cho chúng tôi ra thì muốn lấy bao nhiêu cũng có. Sau ông ta lại nói đến cả gói hành-lý, lại cặn kẽ dặn họ phải cẩn thận, phải để ở đầu giường cho ông ta gối đầu, chớ ông ta không cần dùng gì....

Ăn cơm xong, họ đi mặc chúng tôi ở, đi đó; họ xô ông ngủ nhà dưới, chúng tôi thì ngủ ở phòng trên là chỗ chúng tôi vừa ăn cơm đó. Cái phòng mà chúng tôi sắp ngủ là một cái gác nhỏ, cao chừng bảy tám bước, có cái thang để trèo lên .. Bạn tôi một mình trèo lên đó, nằm gối đầu lên gói hành-lý qui báu kia mà ngủ yên thân thít. Tôi thì tôi định thức tôi đó. lúa thực to và ngồi gần đấy. Đêm đã gần hết mà vẫn được yên-ổn, tôi đã chắc do; đến lúc gần sáng, bỗng đâu tôi nghe tiếng hai vợ chồng người chủ nhà cãi cọ nhau. Tôi ghé tai vào cái lỗ suốt thông xuống nhà dưới và tôi nghe rõ ràng người chồng nói rằng; Này, u nó ! Gì có đôi chút ? Rồi thấy người vợ trả lời rằng: Ừ. Rồi đó không nghe thấy tiếng gì nữa: Tôi biết nói sao đây ? Bấy giờ tôi không còn thở được nữa, người tôi lạnh ngắt như đá vậy. Một mình tôi trốn cũng không thể được, cái cửa sổ thì không cao, song ở dưới có hai con chó sồm to lắm, tiếng cắn dữ dội như tiếng chó sói vậy... Bấy giờ tôi sợ-hãi biết là bao nhiêu, các ngài thử đoán xem... Trong một khắc đồng hồ dài đằng đẵng, tôi nghe có tiếng người lên thang, tôi bèn ngó lỗ cửa thì người chồng một tay cầm đèn, một tay cầm cái dao lớn. Chồng đi trước, vợ đi sau; tôi thì đứng nép vào sau cánh cửa, người ấy mở cửa ra và trước khi vào thì đã cất đèn ở ngoài cửa, rồi người vợ lại cầm lấy; người ấy đi chân không vào, người vợ thì lấy tay cho bóng đèn đi mà khẽ bảo chồng rằng: nhẹ chứ, đi nhẹ-nhẹ chứ. Khi người ấy đi đến chân thang tôi cần con dao vào răng mà trèo lên mái gần đến giường bạn tôi nằm... Một tay tôi dắt dao ra, và một tay thì... đỡ lấy cái đùi lợn treo ở trên trần nhà, cắt lấy một miếng rồi lại rón-rén ra như lúc đi vào vậy. Cửa lại đóng lại, đèn thì mang đi; một mình tôi ở đó ngất ngư xa gần. Sáng mai vừa mới rạng ngày, thì cả nhà đến đánh thức chúng tôi như lời chúng tôi đã dặn. Họ đem cơm lên thực sạch sẽ ngon lành. Có hai con gà thiến thực béo, người vợ bảo chúng tôi rằng ăn đi một con, còn một con thì để mang đi đường. Trông thấy hai con gà ấy, tôi mới hiểu ra cái câu ghê-gớm mà người chồng đã nói khi đêm « Giết cả đôi chứ ? »

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thuyên.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tài nghề của cậu Benjamin

III. — Một người lỏn-hữu

Bấy giờ Benjamin sẽ thể thôn được cái nỗi đi bể rồi đó song cậu lại sợ thế thì không còn thì giờ đâu mà tưởng nữa. Cái điều cần nhất là phải kiếm lấy một việc mà làm đã. Anh thợ in trẻ tuổi bèn với vã đến ngay nhà một ông chủ nhà in giá kia, tên là Villiam Bradfort, mà trước kia cậu đã có ghi tên, ghi chỗ ở, để xin việc. Ông chủ nhà in ra lời rằng: « Bây tôi đã có nhiều thợ quá rồi ,

Sau thấy cậu Benjamin mặt mũi thông minh và thực thà thì ông động lòng thương, ông bèn khuyên rằng: « Con tôi là A dré, ở Pailade phi vừa mới mất người thợ cả ! Nếu cậu đến đó, tôi chắc sẽ dắc dụng.

Thì cậu Be jamin lại đi sang Philadelphie, cậu định đi một tầm hải-tự từ đó đến Philadelphie, mà vốn đi thuyền, vừa đi bộ, còn để bánh-trang của cậu thì cậu định gửi đi tàu bể.

Trước hết gặp một cơn gió làm cho người nánh-kaách trẻ tuổi ấy phải đình-hoãn lại ở bể trong ba-mươi giờ đồng-hồ, không được ăn uống gì cả, chỉ lênh-đênh ở trên mặt nước mặn mà thôi. Sau lên được bờ, cậu lại còn phải đi bộ 500 dặm nữa mà trời thì mưa như trút nước xuống.

Khi cậu Be jamin đến Pailadelphie thì cậu mặc quần áo thợ, bởi vì nhưng áo tốt của cậu còn để cả trong hòm, còn đang đi bể. Cậu mới hết cả như chuột lội, mình mẩy thì lấm-lập lầy-thìu mà nhọc mệt lắm, vì khi đi đường, phần thì phải đi bộ, mà lão ấy đối đã là người đi rồi.

Ở Pailadelphie cũng không quen biết ai cả, mà vừa rồi còn có một đồng bạc thì trả tiền đò rồi, trong tài duy chỉ còn ba đồng xu nhỏ mà thôi.

Tuy vậy mà cậu Benjamin Franklin vẫn không nản chí. Cậu đi nguyên lên phố to nhất ở Pailadelphie, hỏi thăm hàng bánh, rồi vào hỏi mua bánh bích-quy, tưởng ở đấy cũng có tiệm bánh ấy như ở Baston vậy. Song người hàng bánh trả lời rằng:

« Ở đây không ai làm thứ bánh ấy.

— Vậy thì bán cho tôi một cái bánh mỳ 3 xu vậy.

— Ở đây cũng không ai làm thứ bánh 3 xu.

— Vậy thì đây có 3 xu, bán tự bánh gì cũng được. Cậu mua được bánh, mà may sao lại được rẻ lắm. Cậu khoan ra 3 cái bánh to lắm, hai nách cặp ba cái còn một cái để ăn.

Sau gặp một người đàn bà coi bộ khốn nạn mà đứa con cứ trông vào hai cái bánh ở dưới nách cậu trông trọc, cậu Be jamin vẫn có bấy nhiêu và cậu ăn một cái bánh mà cũng đã thấy lòng lòng dạ rồi, cậu bèn đưa hai cái bánh ấy cho hai mẹ con nhà kho. Rồi cậu lại thoăn thoắt đi.

Sau cậu tìm đến được nhà Andrew-Bradford, đến nơi may sao cậu lại gặp được cụ Villam-Bradford ở đó rồi, vì cụ đi hàng năm cụ đến thăm con.

Cụ Villam Bradford bèn giới thiệu người thợ trẻ tuổi ấy với con mình; người con tiếp đã, cậu trọng hồ lắm và mời cậu ăn cơm, song đến lúc ăn trang miệng thì bảo cậu rằng:

« Về phần công việc thì tôi bây giờ không thể giúp cậu được, vì mới đây tôi vừa lấy một người thợ rồi.

May thay, cụ Villiam Bradford vẫn yêu mến cậu Be jamin nên cụ lại đem cậu đến một nhà in khác tên là Keiner, mới lập. Cụ bảo nhà chủ rằng: Bây tôi có một người can-đảm và được việc lắm đây, ông cứ nên dùng thợ thì tôi xin giúp. »

Lần này, cậu được thu-dụng và lập tức làm việc ngay. Sau tức hèm xiềng đã đến, cậu bèn lu mắc chỉnh-tề và chịu khó làm việc ở nhà in, công việc chóng thông thạo lắm, cậu được ít lương, song vì cậu ăn uống dễ dãi quá sức, nên cũng được sung túc. Cậu lại đi lại với một vài người thân-niên hiếu học ở trong tỉnh, cho nên chiều nào cậu cũng được vui vẻ. Thế là cậu Benjamin Franklin được yên thân, cậu được sung sướng cho đến nỗi, rằng bạn Collins mà cậu vẫn viết thư tờ thăm hỏi và kể truyện về cái hiện-trạng của cậu, cũng phải cảm rằng đến sinh nghiệp ở Philadelphie với cậu và có viết thư cho cậu rằng sắp đến ở và sẽ đem đến nhiều sách vở, nhất là sách toán-pháp và sách chính-trị.

Khốn nạn thay cho người bạn cậu, họ thì tấn tới được về mặt sách-trí, mà lại nhiễm phải tính rượu-chè.

Cậu Benjamin lấy làm ngạc-nhiên và phàn-nàn biết bao nỗi khi đến New-York đi đến bạn thì được rằng mấy hôm nay cậu đến ở đâu mà chiều nào cũng say sưa và cờ bạc thua thảy.

John Collins thấy Benjamin ngạc-nhiên thì cười mà rằng:

Không can chi, tôi vì quá vui mà quá chén đó thôi, Benjamin lại nói rằng:

— Anh lại còn cờ bạc nữa có phải không?

Collins cứ ấp-úng mà trả lời rằng:

— Có, tôi thua nhiều lắm, và tôi định trông vào anh để mượn tiền

— Nếu vậy thì anh phải hứa với tôi rằng từ nay mà đi anh sẽ chừa không rượu chè, cờ bạc nữa thì mới được.

Collins nói cứng rằng: Có sao. Rồi chàng lại pha trò rằng:

« Không khí ở New York khó thở cao tôi đó, chẳng ở Philadelphie thì không thế. Tôi chắc sẽ tìm được một việc khá ở các nhà băng, vì rằng tôi có nhiều giấy giới-thiệu tốt.

Collins tôi thực thế chàng ta được người giới-thiệu cho trong họ một nhà băng ở Pailadelphie. Song khi chàng ta đến trình diện để xin việc họ thấy chàng đến bộ chỉnh chuông mà ko mon nội sọa ra, thì họ biết ngay rằng chàng chỉ hám mồ chè rượu chứ không làm ăn gì được, nên họ không dùng.

Thế là chàng Collins đã vay tiền cậu Be jamin mà lại còn ăn ở nhà cậu từ đấy nữa. Be jamin Franklin sau khé chịu lắm vì chẳng Collins đã không tu tỉnh lại, mà lại lần khần càng ngày càng nặng lợn, mà càng say sưa bê bết già.

Sau không thể chịu được, cậu mới định chẳng từ rầy từ tôi không chịu lòng bạn, không dong những sự điên cuồng của một người bạn không đáng quí trọng nữa vậy nữa.

Cậu nhất quyết thế.

Một hôm cậu Benjamin và chàng Collins cùng mấy người bạn đi chơi thuyền ở trên sông Delaivere. Anh em đã định với nhau rằng: mỗi người chèo một lượt.

Lần đến lượt chàng Collins thì chàng nói cứng cổ rằng:

Ta muốn các anh chèo cho ta mãi về đến nhà kia. Be jamin phản đối rằng.

Không được, đến lượt anh thì anh phải chèo chứ.

Collins cãi bướng rằng:

Đời nào ! Nếu đợi tôi thì các anh sẽ ở đây đến tối.

Một người bạn nói: Taß thì tôi thôi làm, thôi tôi chèo hộ anh Collins vậy.

— Benjamin cãi rằng: không công bằng:

Collins bèn nạt Benjamin rằng: được ! nếu anh không muốn cho người khác giúp tôi, thì tôi bắt anh phải chèo thay cho tôi đó, phải chèo ngay lập tức đi.

Chẳng là Collins say, nên mới nhảy xổ lại chực đánh Benja min.

Hai bên đánh nhau kịch liệt lắm.

Benjamin đánh một cái thì Collins nhào lăn xuống nước, đầu lộn xuống nước.

Một người bạn kêu lên rằng: anh ta chết mất.

Benjamin nói chẳng rằng không có sự gì nguy hiểm đâu, anh ta là một tay bơi giỏi lắm đó.

Thực vậy, Collins bị đắm nước thì hơi tỉnh lại, bèn bơi theo thuyền và chực trèo lên.

Benjamin hỏi rằng: « Bây giờ anh đã chịu chèo chưa nào ?

Collins nói. — Đời nào.

— Nếu thì chúng tôi không cần anh. Rồi bơi thuyền đi.

Khi Collins thực một hắn rồi và biết xấu hổ, biết là rại rột rồi, Benjamin với lên ngay. John Collins vẫn đầu như một như chuột lột và tức giận lắm. Cách được vài ngày, thì chẳng ta nhận lời của một nhà phú hộ ở quận đảo Antilles mời về dạy học.

Chàng Collins lánh đạm với cậu Benjamin từ truyện đi thuyền, mãi đến lúc từ giã bạn mới học rằng hễ khi nào lỉnh được tiền thì lập tức tính toán gửi trả công ngay.

Không những là rồi từ đó mà đi Benjamin không nhận được tiền nong gì cả, mà rồi cũng biệt mất tích cả người bạn thứ nhất của cậu trong lúc tuổi trẻ lỡ vậy nữa.

(Còn nữa)

Song nam Ng-văn-Thuyên

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới của ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Giấy đặt để các ông các bà hội-viên hội Sán nhiên đài biết rằng từ nay trở đi khi vào nhà hát thì xin mang theo cái carte d'entrée (giấy vào cửa) cho tiện việc kiểm-soát

Hội-đồng quản-trị chúng tôi có lời kính cáo để các ông các bà hội viên hội Sán-Nhiên-Đài biết rằng vì hội đã tăng thêm vốn, nên người xem hát càng đông hơn, vậy Hội-đồng chúng tôi có thuê người Ấn-độ trông coi về việc xé vé ở ngoài cửa cho khỏi sự gian-lậu, cho tiện vào cửa, xin các ông các bà hội-viên cũ và mới hễ có đi xem hát thì xin mang theo cái carte d'entrée đi cho khỏi nhỡ buổi hát vui và cho tiện việc kiểm soát nữa.

Nay kính cáo,

Hội-đồng quản-trị.

Tối thứ tư 10 Mars 1926

(26 tháng giêng ta)

NGŨ LINH GIẢNG THẾ

(Hồi thứ hai)

Tích này có cảnh làm lễ tôn vương, có bọn nữ nhạc ra múa hát. Cảnh quốc-tế bày rất công phu và cái lầu tầm kết toàn đèn điện ngũ sắc, trông rất rực rỡ và long rong.

Tối thứ năm 11 Mars 1926

(29 tháng giêng ta)

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất :

HIỀN NỮ NGỘ KỲ DUYÊN

Lê-hường-Dương được một con gái là Chi-Hương, cha con chuyên nghề đánh cá độ nhật, sau Hường-Dương bị bệnh chết. Chi-Hương bán mình lấy tiền mai táng. Sau lấy Hồ-dắc-Lập, thì vợ cả Đắc-Lập ở Huế ra đánh ghen.

Đoạn thứ hai :

THỦY CUNG CÔNG CHÚA HÀM OAN

Công Chúa bị (Thảo-Mai xúc xiểm Kinh-Xuyên để dày Công chúa vào rừng. Long-vương sai Thái-tử đem thủy tộc lên đón chúa về Đông-đình.

Đoạn thứ ba :

THỢ MÃ THUA BẠC

Hài kịch rất là buồn cười

Anh thợ mã nhận tiền một đám sửa lễ tử phủ. Khi đem tiền nướng hết, tăng thế phải bán vợ cả làm người mẫu, đến ngày sửa lễ. thấy càng khai quang biết ý trèo đèo vợ cũng thợ mã, anh chồng ngồi bên tỉ, ngửa mặt cảm gan, đương tức lộ đàn, đánh ghen tài bại.

2006

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, thì đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chứa lại thì nào thì báo sẽ chạy đến nơi nào ; tuy ở các nghỉ chơn. Tiền việc ông Phan-bội Châu, ông Phan-Văn đã-hành, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Nhân-Dân, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt-Nam Quốc Tuý và tập những tin tức về ông Phan-bội Châu, lo đến thương-nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính

Bổ sẽ không gửi tiền theo thứ tự đã nguyên như sẽ hoặc phải trả nặng hơn.

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính biếu tập diễn-truyết của ông Phan-sào Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi giở thư lấy hàng xin cho biết, xin chớ hàng mấy thư sau nữa ; tuy ý các ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Pháp-Việt đề-huề, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Nhân-Dân, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt-Nam Quốc Tuý và tập những tin tức về ông Phan-bội Châu, lo đến thương-nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính

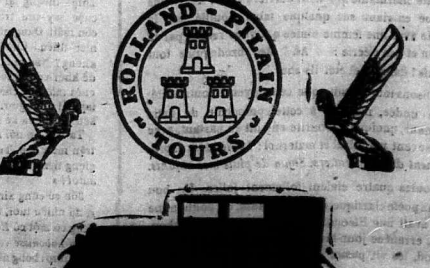
NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH

Bottier - Chapelier

7, Rue des Cabasses Hanoi

Xem tập Tết, giá trong cuốnsọa của bản-hiệu bộ 3 v.





ROLLAND PILAIN

là thứ xe mà các ngài sở-thích

TẠI XƯỞNG GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và Gambetta



CÁO-BẠCH

Chúng tôi có lời báo-cáo rằng kể ở ngày 28 Février 1926 ông THI HONTIENT không có làm Mãi-biện (Compradore) cho sở chúng tôi nữa.

Compagnie de Commerce et de Navigation d'Extrême Orient.

5.575

CẦN THẦY GIÁO

Muốn tìm một thầy giáo, đã đứng tuổi, nhất là được ông giáo hồi hưu, để vào Vinh dạy trẻ. Ai muốn đi, cứ đến hỏi ông Cung-đình-Huệ, tại hiệu Quảng-hưng-Long, số 79, phố hàng bồ, từ nay đến 15 Mars 1926. 5587

DỊP TỐT ÍT CÓ

Nhân nay bản hiệu có 350 cái xe tay hành sắt thường vẫn cho thuê chạy trong thành phố nay cần đổi sang xe aluminium hành cao su. xe đó hiện vừa sửa đổi vẫn còn tốt lắm, cộ áo tơi cánh gà nay muốn bán hạ giá nếu ông bà nào muốn mua để cho thuê chạy ở các tỉnh hay dùng làm xe nhà cũng rất là tiện lợi ai muốn mua hỏi tại bản hiệu.

Nguyễn-huy-Hợi công ty
73 phố Mới (Jean Dupuis) Hanoi

5586

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine

3001 Giá 1$30 một hộp

DELEULE & DETOUILLON

76, *Phố hàng Trống, Hanoi*

Quí-khách nên mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi.	52.00
Hạng đi đường xa.	48.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

3036

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN
Bijoutier
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ nàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-biến có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chế tại trường Công-nghệ Hanoi. Kính toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vững bền tuổi. Các ngài chiếu-cố lại cửa hàng, xin chắc được vừa ý. Không phải lo ngại điều gì. 3033

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3003

Mũ cần ai? — Một người lính lấy đi xe bỏ quên lại một cái mũ « képi » thì người phu xe đã đem nộp sở cảm.

Thuốc phiện lậu. — Lê-văn-Tánh và Vũ-thị-Nụ, bán hàng Thạp, can việc bắt được mang thuốc phiện lậu, thì đã phải giải giao cho sở Thương-chính.

Một vụ cứu mạng rất gớm : Chín người lái thuyền bị trôi vật xuống sông. — Và việc chín người lái thuyền ở Trà-cổ bị giết ở Janvier trước, nay đã tra ra được những tên thủ phạm rồi. Đầu đuôi việc ấy như sau này :

Nguyên ngày 30 janvier, có một chiếc thuyền chở hát ả-đào ở làng Trà-cổ đến đậu ở cửa sông Bắc Bambang.

Bấy giờ trời đã khuya, bỗng thấy một chiếc thuyền khác, trên có đến hơn mười đám kẻ cướp, mang đủ dao, mác, lại cướp. Mọi người trong thuyền hát ra sức chống cự, quân cướp phải lui. Cách một hồi sau, chúng lại kéo đến, nhảy lên thuyền, giết chết một người ở Trà-cổ và đánh phải nhiều người khác bị thương, nhặt nhanh cả tiền rong hàng hóa, rồi kéo đi. Đợi thì tối như mực, mà đến chỗ bến lánh quê, nên bọn thuyền bát đành để chúng tha hồ mà vơ-vét, không dám kêu ca gì được. Chúng lấy xong, kéo đi một chỗ, bàn tán nhau, ngại rằng để những người thuyền bát sống thì sẽ lộ chuyện mất, nên chúng lại lộn lại, rồi mạch gỗ chèo nghiêm : Thế là cả bọn người ở thuyền bát đều bị hành hình một lúc. Ghê chưa !

May sao trong lúc bọn đó truyền bảo nhau làm sự đại ác, thì có một người đi đến ở bờ sông gần đó, nghe có tiếng ồn ào khả nghi, lắng tai nghe thì rõ được tiếng kể quen ; những vì đêm hôm, bàn tán bàn nghỉ, nên người ấy cũng lặng yên để ý vậy mà thôi. Thình linh cách vài bữa sau xảy ra người ở thuyền bát đi lu nổi bành lên vẫn trôi ở bờ vào với nhau, thì người nghe chuyện kia mới rõ đích xác cái việc mình khả nghi đêm trước.

Sở mật thám được tin có người biết chuyện như thế, liền gọi lại hỏi ; người ấy cứ thực nói đầu đuôi, và nói cả người trong đám cướp mà người ấy nghe quen tiếng. Lập tức sở mật thám phái người đi xét thì quả nhiên bắt được tang chứng rõ ràng hai bắt được 6 tên thủ phạm.

Cả 6 tên ấy hiện đã bị điệu về Hải-phòng lấy cân-cước rồi giải vào tòa án. Trong bọn đó, có một đứa trước đã can án ăn cướp phải 10 năm khổ sai, nhưng sau lên tòa Thượng thẩm lại tha trắng án, giờ nó trở về lại giở nghề cũ mà làm nên việc đại ác trên này.

NAM-ĐỊNH

Vì thua bạc mà tự tử. — Hồi 3 giờ chiều hôm 18 tại làng Ngô-xá, có một người đàn bà nghe đâu vì sự cờ bạc thua thua làm sao đó mà thắt cổ tự tử. Tội nghiệp đại rết chồi bời đến nỗi phải liều mình cho thoát nợ ! Nào có những thế mà thôi, lại một mạng thành hai là người ấy nghe đâu có mang đã được tám tháng. Đáng buồn thay !

C. lai cảo

BẮC-NINH

Chực hiếp dâm. — Ngày 7 mars vừa rồi, một người lính khố đỏ có đi đến thăm một người bạn lính cùng ở trong ngõ, ra nhà mình chực hiếp dâm vợ mình. Thương người vợ ấy có sức chống lại, khi tối cạnh cái ao kia, ở gần chân đê-xi thì người lính đã ấy tăng thế quá, liền đẩy người đàn bà xuống ao mà chạy thoát. Trong khi ấy thì người chồng đã đi trình sở Sen-đầm. Hiện nay còn đương xét việc này.

KIẾN-AN

Cái ngón khoét của bác lại già. — Thường thấy nhân dân tại một huyện kia gần tỉnh đến phàn nàn về một nỗi mỗi khi có việc gì đến huyện là khổ với bác lại già « râu dài » kia. như khi lấy cung thì trước hết bác bắt phải đi mua một trăm giấy ta và một tập giấy tây, rồi bác mới bỏ cung cho. Ai không chịu thì bác chửi đánh tới bại. Tưởng việc quan đã có tiền bút chì nhà nước cấp, mà sao còn sách nhiễu như thế thì lạ quá. Mua giấy lấy cung xong rồi bác mới hạch tiền trình một cái « chè-đen », nghèo kiết cũng phải nửa cân, ai không chịu thì bác chửi đánh rất là tàn nhẫn. Có khi bác lại bảo lính đem giam lên lô-cốt hay là bàng cơm nữa (!).

Nghe đâu bác phải coi về việc án, bác lại không viết được chữ quốc-ngữ, nên phải nuôi hai tên nho. Một cái cung bác bắt người dương-sự phải hiện tiền cho tên nho để tên ấy dịch ra quốc-ngữ cho, không thì lại phải đợi để ký cung quốc-ngữ, cứ mỗi bàng chậc nhẹ vài ngày, phí tổn cũng mất vài ba đồng bạc. Bởi thế cho nên ai có việc gì cũng muốn cho xong xuôi để mà về cho yên thân. Bác ta đã khôn lại ngoan ; đối với những hạng người dân thì thế, còn đối với những người biết thì bác lại làm cách « hót nịnh » và làm ơn giúp để hòng dắt việc kiếm mồi.

Ấy cái ngón khoét của bác lại già này như thế đó, mong rằng quan trên sẽ xét thấu mà trừng trị cho dân nhờ.

B. lai cảo.

LẠNG-SƠN

Hộ Kỳ-lừa. — Từ ngày mồng bảy khai hạ đến giờ xong hội xem phần thì ngày nào cũng rộn rịp tài tử giai nhân, áo sanh liệc loạt sẵ rạp đó phố phơ, ngày thì Cao-lâu hát đám, đêm thì cả phố tưởng lửa, lác nào cũng sầm đông sầm đỏ ở giữa chợ, tiếng mở bát kèn như phèo rang, nào rền, nào khuẩn, nào cặp lệnh, bao nhiêu trâu mái ruộng cấy, tưởng tự rã nhau chui vào đó cả.

Nghe đâu tiền-hộ tế sá thu được đã khá nhiều, nên chi hết tháng giêng các cửa còn muốn xin thêm tháng hai nữa.

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Hội Quảng-trị. — Hội đồng trị sự có lời nhắn lại với các ngài rằng theo tờ chu-tri ngày 6 mars đến chủ nhật 14 mars đúng 3 giờ chiều, mỗi các ngài tới hội quán họp đại hội đồng bàn những việc sau này :

Nghe tờ trình về công việc làm trong năm 1925 ;

Cử tên trị sự mới ;

Xét việc lập một chỗ thừa lương tại nhà hội để đến mùa nắng hội viên cùng gia quyến và các học trò tới đó không mất hay là đường bệnh.

Cần vấn đề này rất quan trọng, mong rằng các ngài có lòng sốt sắng tới dự hội cho đông, trước cho để các hội viên mà bàn định, sau để kiếm cách làm cho thành việc ích chung.

Hội Quảng-trị Vinh

Tin sau cùng

Việc lập tòa nội-các mới ở nước Pháp

M. Briand nhận lời thử lập một tòa nội-các mới xem có được không

Nước Đức với hội Vạn-quốc

Đức bảo trước Đức nói rằng nước Đức không chịu nhượng-bộ, cứ nước Đức có phải thật không vào hội Vạn-quốc cũng đành.

Chiến-sự ở Syrie

Báo *Petit Journal* được tin ở Beyrouth nói rằng trong các trận đánh nhau ở miền Damas, binh quân chết 156 người, và bị thương 103 người.

Soulian Attrashe bị thương vì một quả bom trận tàn hay còn sống.

Chiến-sự ở Maroc

Báo *Matin* báo tin rằng đường-tiến De Rivera ngày mai sẽ đặt lại lại về phía năm mươi kilomètres.

(*Indopacifi*)

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Nửa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$30 thứ 2$00
và 0$40 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

BẢO TỒN CHỦNG LOẠI

Các nhà nhiệt-thành về cải vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kíp mua quyển !

產育指南

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn-đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dày 200 trang, chia làm ba phần : 1° Cách để và trông nom cho người đẻ ; 2° Cách chăm nuôi trẻ con ; 3° Các chứng bệnh của trẻ con. Có bản ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Báo-chế **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi

CÔN NHÂN BẢN GIÁM

Giá tiền 0$75. Ở xa gửi thêm cước 0$10

3002

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Một cái xác không đầu không tay. — Nghĩ việc giết người là tội trọng, mà người hung phạm chẳng kể là gì, coi khám-đường như nhà ngủ, còn việc xử trảm, như một giấc chiêm bao. Giết người mất là lấy của, hai là vì việc oán thù, nên chẳng sợ chi những sự nối trên kia, miễn là cho toại chí, vừa lòng là đã.

Như mới đây hôm qua, hồi mười giờ sáng, người ta gặp một cái thây đàn ông, hai là đàn bà gì không biết lại cắm vào cột điện ở Saigon, lối gần cột cờ thì ngã.

Thấy thấy rất ghê gớm, cái đầu lên nên không biết a là ai cả. Ai gặt thay là lẻ dưới sông, mà mất cái đầu, tay chơn cụt, thấy bắt rùng mình. Thật hết không biết chừng nào mà nói.

Mấy người ở lối đó, lật đật báo quan, nên chẳng bao lâu, linh tuần cảnh đã tới nơi làm ăn kết. Vớt thây lên, thì chẳng gặp giấy tờ gì cả, nên không biết tên họ chi là quê quán của người.

Thấy thảm đạm biết ngần nào? Không biết ở nhà cha mẹ anh em gì có biết cho người là thân tộc mình chết một cách rất ghê gớm dường ấy.

Cho xe trở bịnh, chở thẳng thầy lý vô nhà xác. Quan thầy khám tử thi rồi liền chạy giấy lên quan Biện lý. Quan Biện lý nay sự tích như thế, thì ra lịnh mổ tử thi, coi tại làm sao mà phải thác oan như vậy.

Chết mất đầu, mất tay mà còn bị mổ, thân người đó còn gì mà kể nữa. Vậy nhà ai có người đi xứ xa, cũng nên tìm kiếm coi người ấy có gì con thân tộc gì không?

C. L. B.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert Hanoi

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi 3001

HỎI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYÊN, BỆNH HEN !

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nên dùng thuốc Abyssinie Exibard bằng bột (REMÈDE D'ABYSSINIE EXIBARD en POUDRE) thì bệnh sẽ dứt ngay. Bỏ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức dứt ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy hiệu-nghiệm là thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES D'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trần cái hàng quấn chúng quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :

MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghé-gu, số 16 Nam-định

Hiệu Tam tình có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh, trị bệnh biết hàn ôn, lắp bẩm cẩn, bán tận cao tán chế huyền cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đủ mọi trọng, số sống phóc gần chữa cũng được hồi sinh khỏi tử, người gần sẽ lấy phải giá, người ngờ ho công quả không tiền gần thuốc cũng cho. chữa các bệnh như sau này : đau đầu nhức xương, ra tinh, buốt tinh, tiểu tinh, đương lay không đứt, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết bầy, huyết lâu, bế kinh bạch đới, bần sản hoặc kinh thấy gia thêm mệt sinh ra tâm thần không đủ bà có đã không sinh, các chứng đi ra hồng đau tức bụng kiết, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, hàng huyết, sưng huyết, ho huyết, li huyết, bằng huyết, phong thấp, đi chứng bất toại tê bại, phù thũng, già sốt nhẹ hay là chết 1 đồng.

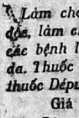
Bao sức có bệnh cần kíp tự tông mi báo biết chỉ chậm nửa giờ thì khỏi mà mất không có nọc, mất mất 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn là 1 mất chai 5 hào.

Lần về giang mai hầu-hiểu chữa khỏi có giấy nọc không tái tiêu lại sinh độc như thường mất chai 1 đồng, thuốc 5 hào. Con ho công thực tối mất 1 đồng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung sang bổ hoàn già trẻ mai gửi đến đồng được cả mất hộp 1 đồng.

Ở nước cai ở phiện ngài nào ăn nằng đã lâu nặng khỏi không với cả đi làm được, hàng nhất 2 đồng 1 chai, hàng 1 đồng chai con 5 hào, gửi khách ở xa với thư về xã khách bảo biểu gửi thuốc tức ngay gửi cách linh hóa giao ngân, ngài gửi mandat chuyển, xin đề như sau này : M. TRẦN-VĂN-TÂM gửi TAM TÌNH-Y-QUÁN ở Nam định.

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ít kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật nặng thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ ! Bởi thuốc này có hội-đồng các quan Thầy thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

hiệu **MAU BỔ 1240**

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo tính tự-nhiên ra đây, chắt không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem nội và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lắm!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ bảy, tòa Nội-các phụng lời châu phê rằng :

Khiến sung đại-được phòng của KONTÉS qui-lang, có chế nên một thứ rượu bổ để tặng ngự-dụng qua rất hay, đáng nên ghi thưởng, trước lục phê thì gửi cho qui-được phòng chế-ông để tỏ thành-ý.

Khâm tứ.



Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại vì những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001



Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine : GRANJEAN, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3029

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ VẢI TRẮNG RẤT NHIỀU

GIÁ MẤY THỨ HÀNG

Torchon rondelette, hoa đỏ, khổ 60 c/m. Một tấm 12 cái :	**80** fr. 00
Batiste de fil pur, khổ 80 c/m . . . . Một thước :	**18** fr. 00
Forte finette blanche để may quần áo con nít, khổ 80 c/m . . . . . . Một thước :	**10** fr. 00
Toile pur fil, dùng để trải giường, khổ 240 c/m. Một thước : 50, 45,	**40** fr. 00
Cretonne forte écrue, khổ 90 c/m. . . Một thước :	**7** fr. 50
Khăn bông trắng, có gạch đỏ, 85×45. . Nửa tá :	**30** fr. 00
Nansouk rất đẹp, 100 c/m. . . . . . Một thước :	**6** fr 50
Cũng hạng ấy, 80 c/m . . . . . . Một thước :	**5** fr. 25

Có đủ các thứ mành-mành, màn cửa tết nhã.

3005

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : **đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...**

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 2$25 một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng tiền
HANOI 3003

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên quay lại thuốc bôi **POMMADE MOYEN**, dùng độ ngày lấp tức mụ chóng khỏi hẳn.

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI 3002

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, váng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về **Sức-sống** sinh dục nên tập tức dùng thuốc của hiệu Đ-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bệnh thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hộp K-m đức giang 35, phố hàng Bồ và ở Huế hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán lẻ. 3022

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường làm hạng chè vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả là cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo
3020

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
63, Rue des Cantonnais, 63
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiều, hàng tân nhất làm, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng ta : Bắc-kỳ như the, nuyên, lĩnh, lạo, bông, quế, sản vân. và hàng Saigon như lĩnh, the, sản vân.

Nay mới có đủ các mới, lông thâm, mapa đen và sắt mán rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch
YU-WO-TSEONG
3015

Thuốc Dépuratif Sensal

Thuốc DÉPURATIF SENSAL dùng để trị các bệnh ngoài da, thì rất kiến hiệu, dù bệnh giai thể nào cũng chữa khỏi, như bệnh giãi các khớp xương, lên bà có tuổi mãn kỳ kinh nguyệt rối mà sinh ra các chứng bệnh, nhức đầu đau tim vì huyết sấu, đau thận, bong gân và bệnh trỹ.

Thuốc này cũng là một thứ tiên độc rất tốt để trị những bệnh vì bệnh giang mai nó phá ra.

Trước khi ăn cơm, mỗi bữa uống một thìa súp. Trẻ con không uống được thuốc này.

Mỗi lọ giá . . . 1$50

Có bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền,
HANOI 3007

KHÔNG GÌ THÚ BẰNG

Ăn cơm xong rồi,

Uống một cốc nhỏ

RƯỢU

Rhum du Pilar

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh. 3007

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC
108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos. 3017

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà sup-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, xỉ thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán. 3052

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cũng là diện mạo già đi,

là bởi các chất

dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS



giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045 b

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

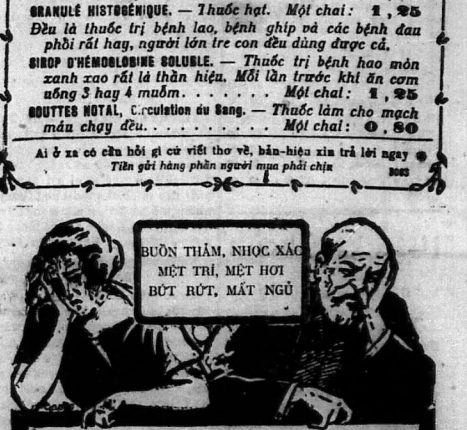
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3063



BỊNH ĐAU MÁU – MÒN MỎI YẾU MỆT HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC LIỆT MỎI GÂN CỐT

Các qui-vị mệt sức, nhọc lòng nhọc trí, mất gan dạ, không muốn làm chi hết. Có làm chuyện vì thì cũng nàng coi khó. Ăn uống không ngon, tối ngủ chẳng yên, lâu lên hay có chiêm bao thấy đầu quỉ gỗ. Trí thấp lòn xòn, quên trước quên sau, mất tin cậy lấy mình, lo hệ hoài, tưởng đến chuyện nào thì cũng buồn. Tuy vậy chớ không hề chi, vì là trong mình mệt mỏi xốc xan yếu nhiệc, nếu như uống thuốc ngọt

L'ELIXIR ZIDAL

của quan lương-y OMNÈS

thì Khoẻ mạnh, sức lực hườn sanh đã cả.

Nhờ thuốc ấy, mà gân cốt êm ái hết bứt rứt, ngủ an giấc, ăn uống biết ngon. Trí hóa sáng lại, hết lo hết sợ. Mình chắc ý biết tin cậy lấy sức mình Trí thức có lại, nghĩ xa thấy rõ, sức lực có thêm gân ghe chuyện bằng mười, việc chi coi làm cũng dễ.

Giá mỗi ve : **11 fr. 50**

Có sách nhỏ chỉ hiểu rõ đủ điều, có lời bình nhơn và lương. y khen nhiều chắc, gửi thơ hỏi hàng Spécialités Neurologiques du Dr SALLES, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi :
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 30 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI : » **68.400.000**
CÔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » **84.085.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIe), 96, Boulevard Haussmann.

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Đô-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).
Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trí-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.
Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON.
Trung-kỳ : TOURANE
Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI TIÊM-LA : BANGKOK.
TẠI ẤNH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HUONGCANG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY. 3049

Hiện viết tắt đã gửi điện-tín : INDOCHINE.

Certifié l'insertion